

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Bổ sung, giải trình Báo cáo “Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 03/12/2024, UBND Thành phố có Báo cáo số 453/BC-UBND về “*Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025*” gửi Hội đồng nhân dân Thành phố. Căn cứ báo cáo thẩm tra của các ban HĐND Thành phố (số 138/BC-VHXXH ngày 05/12/2024 của Ban Văn hóa Xã hội; số 160/BC-KTNS ngày 05/12/2024 của Ban Kinh tế Ngân sách; số 185/BC-ĐT ngày 05/12/2024 của Ban Đô thị), UBND Thành phố báo cáo bổ sung, giải trình một số nội dung như sau:

I. Cập nhật chỉ tiêu tăng trưởng tháng 11 và ước năm 2024

Căn cứ số liệu cập nhật ¹, UBND Thành phố báo cáo một số chỉ tiêu như sau:

Biểu: Cập nhật một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội 11 tháng và năm 2024

TT	Chỉ tiêu	11 tháng	ƯTH 2024	Ghi chú
1	Tăng trưởng GRDP, %	-	6,52	Cao hơn đã ước (6,11%)
-	Dịch vụ	-	7,14	
-	Thuế sản phẩm	-	4,00	
-	Công nghiệp – xây dựng	-	6,21	
-	Nông nghiệp	-	2,52	
2	Cơ cấu GRDP, %	-	100	
-	Dịch vụ	-	65,60	
-	Thuế sản phẩm	-	9,65	
-	Công nghiệp – xây dựng	-	22,79	
-	Nông nghiệp	-	1,96	
3	GRDP/người, triệu đồng	-	163,5	Cao hơn đã ước (162,2)
4	Vốn đầu tư phát triển, tỷ đồng	-	548,66	
	Vốn đầu tư phát triển tăng, %	-	10,5	
5	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, %	-	74,25	
	Tr. đó có chứng chỉ	-	54,05	
6	Tỷ lệ thất nghiệp, %	-	1,70	
	Tr. đó khu vực thành thị	-	2,54	

¹ Các báo cáo của Cục Thống kê HN: Số 688/BC-CTK ngày 02/12/2024 về tình hình KTXH tháng 11 và 11 tháng 2024; số 666/CTK-TKXH ngày 28/11/2024 về tổng hợp chỉ tiêu "Tỷ lệ lao động qua đào tạo" trên địa bàn TP HN 2024; Báo cáo số 2574/CTK-TKXH ngày 02/12/2024 của Tổng cục Thống kê v/v thông báo GRDP ước tính quý IV, cả năm 2024

7	Chỉ số sản xuất công nghiệp, %	5,70	5,86	
8	Kim ngạch xuất khẩu, tỷ USD <i>Kim ngạch xuất khẩu tăng, %</i>	17,59 15,9	19,43 16,7	
9	Kim ngạch nhập khẩu, tỷ USD <i>Kim ngạch nhập khẩu tăng, %</i>	37,34 10,0	41,14 9,6	

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) có xu hướng giảm. CPI tháng 11/2024 giảm 0,06% so với tháng 10; bình quân 11 tháng năm 2024 CPI tăng 4,37% - thấp hơn *đã báo cáo bình quân 10 tháng tăng 4,61%*. Có 10/11 nhóm hàng CPI bình quân tăng: Nhóm giáo dục tăng 18,04% (làm CPI tăng 1,43%) do mức thu học phí theo Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời một số trường dân lập, tư thục cũng áp dụng mức tăng thu học phí trong năm học 2023-2024; Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 6,07% (làm CPI tăng 1,23%); Thuốc và dịch vụ y tế tăng 5,24% (làm CPI tăng 0,27%); Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,38% (làm CPI tăng 1,05%); Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 2,41% (làm CPI tăng 0,05%); May mặc, mũ nón, giày dép tăng 1,69% (làm CPI tăng 0,10%); Nhóm văn hóa, giải trí, du lịch tăng 1,53% (làm CPI tăng 0,07%); Nhóm giao thông tăng 0,63% (làm CPI tăng 0,06%); Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,18% (làm CPI tăng 0,01%); Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 6,56% (làm CPI tăng 0,23%). Riêng nhóm bưu chính viễn thông *giảm* 1,21% (làm CPI *giảm* 0,04%).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng khá: Lũy kế 11 tháng năm 2024 đạt 780,1 nghìn tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước (*đã báo cáo 10 tháng đạt 699,148 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7%*), trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 492,6 nghìn tỷ đồng, tăng 11,1%; Doanh thu khách sạn, nhà hàng đạt 107,1 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7%; Doanh thu du lịch lữ hành đạt 26,1 nghìn tỷ đồng, tăng 39,6%; Doanh thu dịch vụ khác đạt 154,3 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8%.

Đầu tư nước ngoài tăng khá; lũy kế 11 tháng năm 2024 thu hút được 2,06 tỷ USD vốn FDI (tăng 78,6% so với cùng kỳ; bằng 1,23 lần cả năm 2023), trong đó: 253 dự án mới với 1.144,28 triệu USD, 182 dự án điều chỉnh tăng 348,66 triệu USD; 222 lượt góp vốn, mua cổ phần với 572,15 triệu USD.

II. Bổ sung, giải trình theo các báo cáo thẩm tra

1. Ban Kinh tế ngân sách

1.1. Nguyên nhân chỉ tiêu tăng trưởng GRDP của Thành phố đạt thấp so với mức tăng trưởng chung cả nước và các thành phố trực thuộc Trung ương; đánh giá những nguyên nhân chủ quan để có nhìn nhận chính xác, từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể để đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Nội dung giải trình:

Ngay từ đầu năm, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đã chỉ đạo sâu sát quyết liệt các cấp, các ngành và địa phương thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hạ lãi suất, đơn giản các thủ tục vay vốn, kết nối thương mại, kích cầu tiêu dùng; khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 nhanh chóng ổn định tình hình, kiểm soát tốt giá tiêu dùng, đảm bảo cung cầu, phòng chống dịch bệnh. Nhờ đó, kinh tế Thành phố tiếp tục duy trì tăng trưởng khá, an sinh xã hội được đảm bảo. Tăng

trưởng kinh tế quý IV/2024 có nhiều tiến triển tích cực, cao hơn tốc độ tăng trưởng của các quý trước (*GRDP quý IV/2024 tăng 7,01% so cùng kỳ; quý I tăng 5,41%, quý II tăng 6,8%, quý III tăng 6,71%*). Tính chung cả năm GRDP 2024 tăng 6,52% so cùng kỳ (đạt kế hoạch năm).

Theo số liệu Tổng Cục Thống kê công bố số liệu tăng trưởng GRDP năm 2024 tại Công văn số 2574/TCTK-TKQG ngày 02 tháng 12 năm 2024, cụ thể số liệu như sau:

Tốc độ tăng GDP, GRDP năm 2024 so cùng kỳ (%)

	Hà Nội	Cả nước*	HCM	Cần Thơ	Đà Nẵng	Hải phòng
Tổng số GRDP	6,52	6,82	7,17	7,12	7,51	11,01
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	2,52	3,20	0,11	3,21	2,03	-3,38
- Công nghiệp – Xây dựng	6,21	8,19	6,89	7,69	28,27	13,69
Trong đó : Công nghiệp	6,20	8,34	7,26	7,13	6,43	14,02
- Dịch vụ	7,14	6,95	7,70	7,95	7,70	8,66
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp SP	4,00	5,05	5,14	3,84	-37,78	7,21

* Số liệu GDP cả nước là số liệu 9 tháng năm 2024

Tốc độ tăng GDP, GRDP bình quân năm giai đoạn 2021-2024 (%)

	Hà Nội	Cả nước*	HCM	Cần Thơ	Đà Nẵng	Hải phòng
Tổng số GRDP	6,21	5,62	4,27	6,21	6,02	11,11
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	2,81		-3,34	3,26	1,40	0,07
- Công nghiệp – Xây dựng	5,16		2,32	5,69	7,52	14,32
Trong đó : Công nghiệp	5,11		3,39	5,49	4,00	15,07
- Dịch vụ	7,24		5,20	8,02	7,76	8,24
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp SP	2,86		3,70	1,02	-11,55	7,03

* Số liệu GDP cả nước là số liệu đến hết 9 tháng năm 2024

Tuy nhiên, bình quân năm giai đoạn 2021-2024 tốc độ tăng GRDP của thành phố Hà Nội vẫn tăng trưởng cao hơn của cả nước và TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, bằng mức tăng Cần Thơ và tăng thấp hơn thành phố Hải Phòng.

Tốc độ tăng GRDP năm 2024 của Hà Nội thấp hơn cả nước và các Thành phố trực thuộc Trung ương do một số nguyên nhân chính sau:

- Do ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (Yagi) gây thiệt hại lớn cho sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là sản xuất nông, lâm, thủy sản; khó khăn trong giải quyết giải ngân vốn đầu tư công. Một số doanh nghiệp bị ảnh hưởng gián tiếp trong việc tiêu thụ hàng hóa do liên quan đến các hoạt động xuất nhập khẩu tại các cảng bị ảnh hưởng bão trong vùng.

- Sản xuất công nghiệp có tốc độ tăng không cao do một số doanh nghiệp sản xuất công nghiệp lớn đã di chuyển nhà máy, nhà xưởng ra khỏi Hà Nội, hoặc đặt nhà máy tại các tỉnh khác, ở Hà Nội chủ yếu sản xuất một số công đoạn nhỏ hoặc là trụ sở văn phòng.

- Giá nguyên vật liệu đầu vào, như điện, đặc biệt là giá than, đã tăng đột biến, làm gia tăng áp lực lên chi phí sản xuất. Nhiều doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng buộc phải cắt giảm chi phí, tái cơ cấu tổ chức và hoãn các khoản đầu tư không cần thiết để duy trì hoạt động trong bối cảnh thị trường khó khăn. Thêm vào đó, chi phí vận chuyển quốc tế tăng cao, xuất khẩu sản phẩm vật liệu xây dựng giảm do cạnh tranh khốc liệt về giá từ các nhà sản xuất lớn trên thế giới, cùng với các quy định hàng rào kỹ thuật khắt khe ở thị trường nước ngoài. Trong khi đó, thị trường trong nước đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ sản phẩm nhập khẩu, lượng hàng ngoại nhập gia tăng đáng kể trong thời gian gần đây.

- Do các năm từ 2021 đến 2023, GRDP thành phố Hà Nội tăng cao hơn cả nước và các thành phố (trừ Hải Phòng), sang năm 2024 các hoạt động kinh tế của các Thành phố bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 phục hồi hoạt động cơ bản ổn định và phát triển bình thường nên GRDP tăng cao hơn thành phố Hà Nội (do nền các năm trước thấp).

- Các doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2024 giảm so với năm 2023, trong khi các doanh nghiệp ngừng hoạt động tăng cao. Cụ thể trong 11 tháng năm 2024, Hà Nội có 22,5 nghìn doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 18,2% so cùng kỳ (cả nước tăng 12,6%); có 4,3 nghìn doanh nghiệp giải thể, tăng 29,2% so cùng kỳ (cả nước tăng 19,8%). Bên cạnh đó, số doanh nghiệp đăng ký mới của Hà Nội trong 11 tháng là 27,1 nghìn DN, giảm 6,9% so cùng kỳ (cả nước giảm 0,5%).

Tình hình đăng ký của doanh nghiệp trong 11 tháng 2024 so cùng kỳ (%)

	Hà Nội	Cả nước	HCM	Cần Thơ	Đà Nẵng	Hải phòng
- Doanh nghiệp đăng ký mới	-6,9	-0,5	-4,8	3,9	-7,5	...
- Doanh nghiệp ngừng hoạt động	18,2	12,6	...	32,0	4,6	...
- Doanh nghiệp giải thể	29,2	19,8	6,2	33,0	12,8	...

*** *Cụ thể nguyên nhân tăng trưởng các ngành, lĩnh vực thấp:***

- *Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản:* Ngay từ đầu năm, ngành nông nghiệp đã có chỉ đạo, định hướng chuyên đổi vật nuôi, cây trồng tạo sản phẩm sạch, hữu cơ mang lại giá trị cao, theo ước tính lần 1 năm 2024 của Tổng cục Thống kê công bố, tăng trưởng nông nghiệp Hà Nội năm 2024 tăng 3,05% so cùng kỳ. Tuy nhiên do xu hướng giảm diện tích gieo trồng cây hàng năm trong những năm gần đây, đặc biệt do ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 YAGI làm giảm diện tích thu hoạch (đặc biệt đối với cây lúa). Cụ thể: Diện tích gieo trồng lúa cả năm 2024: 152.933 ha (giảm 2.075 ha); Diện tích thu hoạch lúa cả năm 2024 là 143.277 ha (giảm 11.731 ha, trong đó ảnh hưởng bão số 3 YAGI làm hơn 9,6 nghìn ha lúa vụ mùa bị mất trắng). Sản lượng giảm hơn 76 nghìn tấn. Diện tích rau các loại năm 2024 là 33.954 ha (giảm 626 ha). Sản lượng giảm hơn 18 nghìn tấn. Sản lượng thu hoạch của một số nhóm cây ăn quả cũng bị giảm do ảnh hưởng của cơn bão số 3. Ngay sau bão, Thành phố đã có các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kịp thời, góp phần làm giảm thiểu thiệt hại do tác động của cơn bão nên khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã phục hồi nhanh (năm 2024 tăng 2,52% so cùng kỳ), tuy tăng không bằng mức tăng năm 2023 nhưng vẫn tăng trưởng mạnh hơn các Thành phố trực thuộc

Trung ương, cao hơn mức tăng bình quân của khu vực Đồng bằng sông Hồng 2,9 lần (Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản khu vực Đồng bằng sông Hồng năm 2024 tăng 0,87%).

- *Ngành công nghiệp tiếp tục tăng nhưng mức tăng không cao*: Nguyên nhân do Thành phố tiếp tục chủ trương di dời các nhà máy, xí nghiệp sản xuất ra khỏi khu vực nội thành để khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông trong khu vực nội đô. Quá trình đó cũng đã dẫn đến nhiều doanh nghiệp dịch chuyển nhà máy sang các tỉnh, thành lân cận như Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nam, Thái Bình,... nơi có chi phí nhân công và các ưu đãi khác như tiền thuê đất rẻ hơn Hà Nội, dẫn đến giá trị sản xuất ngành công nghiệp tại Hà Nội mỗi năm giảm ngày càng nhiều do các doanh nghiệp chủ yếu đầu tư về các nhà máy chi nhánh.

Một số ngành công nghiệp, chủ yếu là công nghiệp chế biến chế tạo có tốc độ tăng thấp hơn tốc độ tăng chung toàn ngành, khiến tốc độ tăng trưởng chung bị ảnh hưởng, như: Sản xuất đồ uống (chủ yếu do sản lượng sản xuất ngành bia tiếp tục tăng thấp so cùng kỳ), Sản xuất giày dép (do yêu cầu mới về việc nhập khẩu các sản phẩm có trách nhiệm về xã hội và môi trường của các nước ngày càng cao), sản xuất vật liệu xây dựng, Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại, Sản xuất kim loại, Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (do yếu tố chi phí đầu vào tăng cao), sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô (do thị trường lớn là Trung Quốc đang giảm nhập khẩu linh kiện ô tô)...

- *Ngành xây dựng*: TP. Hà Nội là địa phương có giá trị tăng thêm xây dựng lớn nhất trên toàn quốc (chiếm gần 18% cả nước; gấp 1,8 lần TP. Hồ Chí Minh, và chiếm đến trên 50% giá trị tăng thêm 5 tỉnh TP trực thuộc trung ương), là ngành chiếm tỷ trọng đóng góp khá vào tăng trưởng GRDP của TP. Hà Nội. Với qui mô lớn nên mức tăng trưởng hàng năm ổn định ở mức trên 6% là kết quả rất khá phản ánh sự nỗ lực của doanh nghiệp và sự điều hành, tạo điều kiện của địa phương cho hoạt động xây dựng trên địa bàn. Với qui mô lớn nên xây dựng khó có thể tăng trưởng đột phá với mức tăng trưởng cao, giữ được ổn định đã góp phần đóng góp đáng kể vào GRDP của Hà Nội.

- Doanh thu ăn uống của Hà Nội tăng 9,6% so cùng kỳ (chỉ cao hơn TP. Hồ Chí Minh) và thấp hơn so với 3 Thành phố còn lại do Thành phố tăng cường kiểm tra mạnh luật an toàn giao thông đường bộ, người dân đến các nhà hàng ăn uống giảm nên doanh thu các nhà hàng kinh doanh ăn uống không tăng cao do lượng khách giảm.

- Hoạt động Vận tải hàng không giảm mạnh so cùng kỳ (giảm 28,75%). Nguyên nhân do điều chỉnh khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa tăng theo Thông tư 34/2023/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải (Chỉ có các tỉnh có sân bay giảm).

- Dịch vụ vận tải, kho bãi, hỗ trợ của TP. Hà Nội tăng thấp hơn so 5 thành phố trực thuộc TW do tốc độ tăng của ngành hoạt động hỗ trợ vận tải thấp nhất, cơ cấu ngành này cũng thấp hơn so với Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh và tương đương với Đà Nẵng. Nguyên nhân Hà Nội không có cảng biển, toàn bộ hoạt động logistic, kho bãi đều phải thuê các đơn vị có cơ sở đóng tại các tỉnh có cảng biển.

*** Giải pháp khắc phục để năm 2025 tăng trưởng GRDP ở mức cao**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân tối đa nguồn vốn đầu tư công, huy động tốt nguồn vốn tư nhân cho đầu tư phát triển. Tập trung đảm bảo chất lượng và tiến độ xây dựng các dự án lớn, công trình trọng điểm có tính đột phá và giá trị lan tỏa cao, góp

phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo thêm năng lực sản xuất mới cho nền kinh tế.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Cùng cố, nâng cao năng lực sản xuất của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhất là thúc đẩy KCN Hòa Lạc, KCN Đông Anh thu hút đầu tư đối với các dự án mới có quy mô lớn, công nghệ cao, tạo nhân tố mới tiềm năng để sản xuất công nghiệp của Thành phố tăng trưởng đột phá.

- Tăng cường các biện pháp quản lý tốt thị trường, giá cả những tháng cuối năm; bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hàng giả, hàng kém chất lượng. Thực hiện các chương trình kết nối tiêu thụ sản phẩm chế biến, nông sản, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô.

- Các doanh nghiệp tăng cường gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết chuỗi nhằm kết nối cung cầu, mở rộng việc tiêu thụ trên các sàn thương mại điện tử; đảm bảo phân phối sản phẩm hàng hóa gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm; thúc đẩy mạnh mẽ mô hình chuỗi liên kết phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp và xuất khẩu...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng diện tích trồng lúa chất lượng cao, cây ăn quả, cây công nghiệp có giá trị kinh tế. Bám sát khung thời vụ, đồng thời theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động phòng chống thiên tai, cảnh báo mưa lũ nhằm hạn chế tối đa thiệt hại.

- Giữ ổn định diện tích gieo trồng lúa cả năm (duy trì 153-155 nghìn ha); tiếp tục tăng cơ cấu diện tích lúa chất lượng cao; Ổn định đàn trâu, bò; tiếp tục phát triển đàn lợn (1,5 triệu con) và gia cầm (trên 42 triệu con), kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi và Cúm gia cầm. Tiếp tục phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung theo hướng đưa các giống có chất lượng cao, năng suất phù hợp nhu cầu thị trường, đồng thời đảm bảo tính an toàn, bền vững (đảm bảo yếu tố môi trường).

1.2. Việc triển khai kế hoạch đầu tư công, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, chưa đạt mục tiêu đề ra; công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc, chưa đạt tiến độ đề ra; phân tích, đánh giá cụ thể về nguyên nhân khách quan, chủ quan để có giải pháp tháo gỡ.

Nội dung giải trình:

*** Kết quả giải ngân đến ngày 30/11/2024**

- Kế hoạch năm 2024 là 77.003 tỷ đồng, gấp 1,64 lần so với kế hoạch năm 2023. Lũy kế giải ngân đến ngày 30/11/2024 là 40.333 tỷ đồng, đạt 52,4% Kế hoạch; tăng 20,7% so với cùng kỳ năm 2023 về giá trị tuyệt đối. Kế hoạch vốn còn phải thực hiện trong tháng 12 và tháng 01/2025 là 36.670 tỷ đồng, tương đương 47,6% kế hoạch.

- Bên cạnh một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao như: Ban Giao thông (65,9%); Viện Quy hoạch xây dựng (96,2%); Cục hậu cần Bộ Công an (87,6%)... UBND một số quận, huyện: Đống Đa (265,8%); Ba Đình (188,2%); Hoàn Kiếm (121,1%)... Còn có 08/55 đơn vị chưa có kết quả giải ngân; 18/55 đơn vị có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình

của Thành phố. Trong đó, có 12 đơn vị có kế hoạch vốn trên 1.000 tỷ đồng nhưng kết quả giải ngân còn thấp so với trung bình Thành phố như:

- Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT&NN (46,1%): Kết quả giải ngân của Ban do ảnh hưởng Dự án Hệ thống nước thải Yên Xá có kế hoạch vốn năm 2024 là 1.133 tỷ đồng, bằng 61% tổng kế hoạch vốn Thành phố giao. Dự án có vướng mắc về việc cấp phép môi trường theo quy định Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 nên Gói thầu số 1 (Nhà máy xử lý đã đủ điều kiện vận hành thử Nhà máy từ 29/5/2024) chưa có cơ sở để tổ chức vận hành chạy thử Nhà máy theo quy định của Hợp đồng làm cơ sở để nghiệm thu thanh toán nên giải ngân chậm.

- UBND 11 huyện: Ứng Hòa (51,6%); Quốc Oai (49,3%); Ba Vì (46,6%); Sơn Tây (43,8%); Bắc Từ Liêm (43,5%); Thanh Oai (42,2%); Mê Linh (38,5%); Hoài Đức (34,2%); Thanh Trì (30,8%); Cầu Giấy (29,7%); Đan Phượng (27,5%); trong đó:

+ Mê Linh, Hoài Đức, Đan Phượng được bố trí kế hoạch vốn để thực hiện GPMB dự án đường Vành đai 4 với giá trị lớn nhưng giá trị giải ngân đến thời điểm hiện nay thấp do vướng mắc GPMB và đang thực hiện việc giải ngân KHV năm 2023 kéo dài, ảnh hưởng kết quả giải ngân.

+ Một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp do nguồn thu từ đất chưa đạt kế hoạch như: Cầu Giấy (20,8%); Sơn Tây (32,9%); Thanh Trì (9%); Bắc Từ Liêm (35%); Ba Vì (31,7%); Thanh Oai (15,4%); Quốc Oai (51,5%).

+ 01 đơn vị (Ứng Hòa) có tỷ lệ giải ngân thấp do việc triển khai thực hiện dự án cấp Thành phố chậm do vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng (giải ngân các dự án cấp Thành phố 206/713 tỷ đồng, đạt 28,9% kế hoạch).

*** Các nguyên nhân chính tác động đến kế hoạch đầu tư công năm 2024** đã được UBND Thành phố nêu chi tiết tại Tờ trình số 492/TTr-UBND và Báo cáo số 455/BC-UBND ngày 03/12/2024; trong đó nguyên nhân khách quan lớn nhất là khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Theo báo cáo của các đơn vị, hiện có 174 dự án (101 dự án cấp Thành phố, 73 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ) được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 báo cáo có khó khăn vướng mắc, trong đó vướng mắc lớn nhất là GPMB. Dự kiến có 42 dự án cấp Thành phố và 17 dự án NSTP hỗ trợ mục tiêu có vướng mắc khó khăn GPMB và kế hoạch vốn GPMB linh hoạt không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao với tổng số vốn là 6.732 tỷ đồng, chiếm 8,7% kế hoạch.

Bên cạnh đó, một trong các nguyên nhân chủ quan nhìn nhận thẳng thắn là thuộc trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, quản lý dự án trong quá trình triển khai dự án như: (i) Hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng chưa chuyển biến mạnh; (ii) công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án còn chưa đồng bộ, chưa khảo sát, đánh giá kỹ tại hiện trường, quy mô, sự phù hợp các quy hoạch liên quan dẫn đến dự án chậm phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án hoặc phê duyệt xong phải điều chỉnh nhiều lần (hiện còn 137 dự án cấp Thành phố đã được phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án); (iii) nhiều chủ đầu tư chưa sát sao đánh giá, kịp thời làm các thủ tục điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để đảm bảo điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định (hiện còn 65 dự án cấp Thành phố đến hết năm 2024 hết thời gian thực hiện nhưng chưa điều chỉnh thời gian thực hiện dự án).

*** Để tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, Thành phố tập trung chỉ**

đạo một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Từng chủ đầu tư phải nỗ lực, quyết tâm cho việc giải ngân kế hoạch vốn cuối năm; trọng tâm vào các dự án dự kiến không giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao, các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp hơn trung bình của Thành phố (bao gồm cả dự án cấp Thành phố và dự án sử dụng na; trong đó, từng dự án yêu cầu xây dựng kế hoạch triển khai, giải ngân theo từng tuần, từng tháng.

(2) Tăng cường giao ban, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trọng tâm là vướng mắc giải phóng mặt bằng đối với cả dự án cấp huyện và dự án cấp thành phố.

(3) Các quận, huyện, thị xã tập trung giải ngân kế hoạch vốn được giao và tăng cường thực hiện công tác đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất để tạo nguồn lực cho kế hoạch đầu tư công...;

(4) Sở Kế hoạch và Đầu tư kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện, khó khăn, vướng mắc của các đơn vị; định kỳ 02 lần/tháng, công bố kết quả giải ngân của từng đơn vị trên Hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.

1.3. Tỷ lệ doanh nghiệp rời khỏi thị trường có xu hướng liên tục tăng, xu hướng này ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách từ đóng góp của các doanh nghiệp. Trong khi Thành phố đã và đang triển khai nhiều chính sách phát triển, thu hút doanh nghiệp. Cần có những đánh giá cụ thể về tính hiệu quả, tính thực tiễn của các chính sách và có giải pháp cần thiết để thúc đẩy hoạt động của doanh nghiệp.

Nội dung giải trình:

*** Về số lượng doanh nghiệp:** Ước 11 tháng đầu năm 2024, thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 27.115 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 276.748 tỷ đồng (giảm 7% về số lượng doanh nghiệp và giảm 14% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước), thực hiện thủ tục giải thể cho 4.310 doanh nghiệp (tăng 29% so với cùng kỳ), 22.543 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động (tăng 18% so với cùng kỳ). Số doanh nghiệp chờ làm thủ tục giải thể là 5.502 doanh nghiệp (tăng 26,3% so với cùng kỳ). Số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 9.071 doanh nghiệp (tăng 13% so với cùng kỳ). Tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn thành phố Hà Nội là 401.281 doanh nghiệp.

- *Nhà ở cho người lao động tại các doanh nghiệp thuộc khu công nghiệp và khu chế xuất còn thiếu và chưa đảm bảo.* Thành phố Hà Nội hiện có 10 khu công nghiệp và chế xuất, khu công nghệ cao Hòa Lạc với 661 doanh nghiệp và khoảng 167 nghìn lao động, trong đó phần lớn là lao động ngoại tỉnh. Tuy nhiên, hiện có khoảng trên 70% công nhân, người lao động đang phải thuê nhà trọ ở các khu dân cư.

- *Thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp và năng lực công nghệ, kỹ thuật còn yếu.* Số liệu khảo sát doanh nghiệp hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đều cho thấy, thành phố Hà Nội có nguồn nhân lực đứng trong top đầu, tuy nhiên, 5 chất lượng nguồn nhân lực của các DNNVV nói chung vẫn ở trình độ thấp.

- *Liên kết, hợp tác sản xuất của các DNNVV Hà Nội còn hạn chế,* việc liên kết hợp tác chủ yếu là qua các hợp tác giản đơn mà chưa tham gia các chuỗi giá trị hoặc mạng lưới sản xuất chặt chẽ.

- *Nhà nước thiếu các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển thị trường*

KH&CN. Các tổ chức trung gian, tư vấn chuyên giao công nghệ còn hạn chế cả về số lượng và quy mô, đặc biệt là các tổ chức có chức năng định giá công nghệ...

*** Giải pháp thúc đẩy hoạt động của doanh nghiệp**

+ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số. Rút gọn và đơn giản hóa các quy trình, giảm thiểu thời gian cấp phép kinh doanh giúp doanh nghiệp dễ dàng hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ và giảm tình trạng phiền hà cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế số, xã hội số trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

+ Triển khai công tác hỗ trợ đào tạo nâng cao kỹ năng, chuyển đổi ngành, nghề cho người lao động, UBND Thành phố đã ban hành và đơn đốc đẩy mạnh triển khai các Kế hoạch, Quyết định: Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 16/01/2024 triển khai Kế hoạch số 181-KH/TU ngày 05/10/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; số 73/KH-UBND ngày 02/3/2024 của UBND Thành phố triển khai thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024; số 77/KH-UBND ngày 06/3/2024 về đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024; Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND Thành phố phê duyệt danh mục các nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2025.

+ Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật thành phố Hà Nội; Tập huấn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp liên quan tới quy định của pháp luật về: lao động, bảo hiểm xã hội; thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; những chính sách thuế mới; hóa đơn điện tử; doanh nghiệp; pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng cháy chữa cháy; các quy định pháp luật về quản trị doanh nghiệp, sở hữu trí tuệ và phát triển thương hiệu...

+ Tăng cường chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh triển khai hiệu quả các Đề án, Kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố: Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 29/12/2020; Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2025” được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019; Kế hoạch “Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 23/9/2022; Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND Thành phố phê duyệt Kế hoạch “Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023- 2025”; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 08/9/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nội dung thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ Thủ đô khởi nghiệp giai đoạn 2023-2025”; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 15/6/2024 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.

1.4. Bổ sung báo cáo về Phát triển mô hình kinh tế mới: Xây dựng và hoàn thiện

cơ chế chính sách nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế chia sẻ và kiểm soát rủi ro. Phát triển loại hình kinh tế đêm thông qua các loại hình dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí... Thúc đẩy phát triển kinh tế số, thực hiện hiệu quả Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách thể chế phục vụ cho phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn liền với phát triển công nghệ, kinh tế số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Nội dung giải trình:

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, Thành ủy, HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo phát triển mô hình kinh tế mới nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững. Một số mô hình kinh tế mới như kinh tế số, kinh tế ban đêm, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ,... bước đầu đã đạt được kết quả tích cực.

*** Kinh tế chia sẻ**

Hiện nay, việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực vận tải để quản lý, theo dõi hoạt động kinh doanh vận tải của các đơn vị vận tải ngày càng phổ biến, như việc ứng dụng kết nối công nghệ thông tin đến hành khách của các đơn vị kinh doanh xe hợp đồng, xe du lịch, xe tải,...; với khoảng trên 55 doanh nghiệp, hợp tác xã với trên 15.000 ô-tô tham gia hoạt động này. Trong đó, các nhà đầu tư nước ngoài có kinh nghiệm trong việc phát triển phần mềm, kinh nghiệm mở rộng mô hình kinh doanh và quan trọng là nguồn lực lớn đã dần chiếm lĩnh thị trường ứng dụng.

Dịch vụ chia sẻ lưu trú, nhu cầu tìm kiếm các homestay qua các trang mạng trực tuyến để có được trải nghiệm mới tại Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng tăng trong thời gian gần đây (trước và sau đại dịch COVID-19). Theo báo cáo của Airbnb, Việt Nam đang có tỷ lệ đặt phòng tăng vượt trội tại Hà Nội (212%) và Đà Nẵng (225%). Hiện nay, tại Hà Nội có hơn 300 cơ sở lưu trú tham gia vào mạng lưới Airbnb.com.vn, với mức giá thuê căn hộ thấp nhất từ 10 - 12 USD/đêm cho đến 40 - 45 USD/đêm. Các căn hộ dạng này đều đầy đủ các tiện nghi cơ bản, như bếp, nhà tắm nóng lạnh, điều hòa nhiệt độ, ti-vi màn hình lớn.

Tại Hà Nội, mô hình kinh tế chia sẻ còn xuất hiện ở nhiều lĩnh vực, như chia sẻ không gian làm việc (coworking space), hoạt động logistics, hoạt động du lịch, hoạt động truyền thông, dịch vụ y tế - giáo dục, nông nghiệp, lao động việc làm,...

*** Kinh tế ban đêm**

Kinh tế ban đêm phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây. Nhiều hoạt động kinh doanh diễn ra trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 24 giờ, chủ yếu là các dịch vụ ăn uống, dịch vụ mua sắm, dịch vụ vui chơi, giải trí... Hiện nay, quận Hoàn Kiếm là một trong những quận đi đầu của thành phố về phát triển kinh tế ban đêm, với việc triển khai Đề án “Phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn quận Hoàn Kiếm”. Việc triển khai đề án góp phần cụ thể hóa định hướng về phát triển kinh tế đêm và xác định những kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể để thực hiện, với một số hoạt động đặc trưng, như không gian ẩm thực tại Chợ đêm Đồng Xuân, tổ chức Không gian đi bộ hồ Hoàn Kiếm và các vùng phụ cận, tổ chức các không gian đi bộ trong khu phố cổ. Bên cạnh đó, Hà Nội còn một số hoạt động kinh tế đêm diễn ra ở một số khu vực khác, tiêu biểu như phố đi bộ Trịnh Công Sơn, quận Tây Hồ; phố đi bộ xung quanh hồ Thành cổ Sơn Tây; không

gian đi bộ khu vực hồ Thiên Quang; chợ ẩm thực Ngọc Lâm, quận Long Biên; các khu mua sắm cho sinh viên ở quận Cầu Giấy,...

*** *Phát triển kinh tế số***

UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành “Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó xác định thực hiện chuyển đổi số trên ba trụ cột chính là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Hà Nội đã đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp số, startup, để tạo đà cho phát triển kinh tế số Hà Nội. Trên địa bàn thành phố Hà Nội có gần 8.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin với tổng doanh thu đạt khoảng 12,57 tỷ USD, thu hút hơn 160.000 lao động. Bên cạnh đó, Hà Nội đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử viễn thông làm nền tảng cho phát triển Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội; triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp; hướng dẫn các đơn vị áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; triển khai nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)...

*** *Giải pháp phát triển các mô hình kinh tế mới hiệu quả hơn***

- Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị, “Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” đã đề ra mục tiêu: “Phát triển kinh tế đô thị thành phố Hà Nội theo hướng nhanh, hiệu quả, bền vững góp phần đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để tiếp tục phát huy vai trò động lực tăng trưởng, khả năng dẫn dắt đối với khu vực nông thôn, kinh tế Thủ đô và kinh tế vùng Thủ đô; góp phần quan trọng đưa Hà Nội đến năm 2030 trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực”. Đồng thời bổ sung một số chỉ tiêu, như kinh tế khu vực đô thị đóng góp chủ yếu vào GRDP toàn thành phố, đến năm 2025: 85% và năm 2030: 90%; 2- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 30% vào năm 2025, đạt 40% vào năm 2030; 3- Phấn đấu đến năm 2025, doanh số thương mại điện tử chiếm 10%, so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn thành phố, đến năm 2030 tăng 20%;...

- *Đối với kinh tế chia sẻ*: Thực hiện các giải pháp phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, nhất là những dịch vụ có lợi thế, dịch vụ có giá trị gia tăng cao trên cơ sở ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ số, các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết vùng; thanh toán không dùng tiền mặt.

Rà soát các hoạt động kinh doanh theo mô hình kinh tế chia sẻ trên địa bàn về thủ tục thành lập doanh nghiệp, cách thức huy động vốn, phương thức đầu tư, quản lý rủi ro, nghĩa vụ nộp thuế, quản lý người lao động... Đề xuất nghiên cứu xây dựng các quy định về trách nhiệm rõ ràng hơn của các bên khi tham gia hệ thống kinh tế chia sẻ nhằm hạn chế rủi ro, tăng cường tính minh bạch trong kinh doanh mô hình kinh tế chia sẻ.

- *Đối với kinh tế ban đêm*: Tổ chức triển khai hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 24/5/2024 của Bộ Chính trị, tập trung “*Nghiên cứu, phát triển các mô hình kinh tế đêm đặc thù đối với từng khu vực, xây dựng thành phố Hà Nội trở thành điểm đến*

an toàn, sôi động, hấp dẫn, đặc sắc có thương hiệu về kinh tế đêm”. Thí điểm triển khai mô hình kinh tế ban đêm trên địa bàn quận Hoàn Kiếm và nhân rộng ra các quận, huyện khác; Khảo sát tiềm năng phát triển kinh tế đêm tại một số quận, huyện, thị xã; trên cơ sở đó, lựa chọn, xây dựng sản phẩm du lịch đêm phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn tại từng địa bàn; tập trung vào những tài nguyên mà có thể khai thác ngay được như hoạt động của các di tích, các loại hình nghệ thuật, ẩm thực.

- *Đối với phát triển kinh tế số*: Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và vận hành và quản lý dựa trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước; xây dựng, đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, nhà ở, bảo hiểm, y tế, giáo dục, doanh nghiệp... Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ thể chế, chính sách ứng dụng, phát triển khoa học - công nghệ; ưu tiên chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế. Phát triển một số ngành khoa học và công nghệ mũi nhọn, công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, kết nối 5G và sau 5G, trí tuệ nhân tạo, để nâng cao năng suất, hiệu quả của nền kinh tế. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, các doanh nghiệp. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ mới như công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, công nghệ sinh học, sản xuất ô-tô, rô-bốt, thiết bị, phương tiện vận hành tự động, điều khiển từ xa, sản phẩm số, công nghiệp an toàn thông tin...

- *Đối với kinh tế tuần hoàn*: Ưu tiên phát triển các vùng, cụm nông nghiệp tập trung quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo mô hình liên kết “bốn nhà” theo chuỗi giá trị, mạng sản xuất hàng hóa nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; phát triển làng nghề, các sản phẩm thuộc chương trình OCOP (mỗi xã/phường một sản phẩm), biến những phụ phẩm trong nông nghiệp thành sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn. Chuỗi giá trị ngành hàng nông sản phải được hình thành, thay cho chuỗi liên kết dễ bị tổn thương do xung đột lợi ích các bên tham gia và biến cố thị trường; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ gen, công nghệ sinh học, công nghệ số trong sản xuất, quản lý sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản.

1.5. Về Thu ngân sách: cần đánh giá, phân tích nguyên nhân tác động tăng, giảm thu NSNN năm 2024, chú ý làm rõ kết quả đạt được, các nguyên nhân khách quan, chủ quan đối với từng chỉ tiêu thu; Đóng góp của các doanh nghiệp vào thu ngân sách nhà nước

Nội dung giải trình:

*** Kết quả thu NSNN của trên địa bàn TP Hà Nội năm 2024**

Năm 2024, tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện **464.222 tỷ đồng** (chưa bao gồm khoản thu hồi vốn của nhà nước tại các tổ chức kinh tế - khoản thu không do Cơ quan thuế chủ trì thu), đạt 121,7% dự toán pháp lệnh (DTPL), tăng 18,1% so với năm 2023 chủ yếu do: Cơ quan thuế các cấp nhận được sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các Sở ngành Thành phố, chính quyền địa phương các cấp đồng thời chủ động triển khai đồng bộ, có hiệu quả trên cơ sở tăng cường các giải pháp quản lý thuế và thu NSNN (đặc biệt trong việc triển khai Đề án 06 và quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử), bên cạnh đó có một số nguồn thu phát sinh lớn (Năm 2024 có phát sinh nguồn thu

lớn vượt DTPL như: Chênh lệch thu chi ngân hàng ước 53.000 tỷ, vượt DTPL 34.800 tỷ; Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản ước 6.370 tỷ, vượt DTPL 6.348 tỷ do phát sinh đấu giá khai thác băng tần 5G của Cục Viễn thông) do vậy:

- Kết quả thu NSNN năm 2024 khá toàn diện (Có 17/19 Khu vực, khoản thu hoàn thành và vượt DTPL);

- Các Khu vực, khoản thu chính đều hoàn thành, hoàn thành vượt mức DTPL, có tăng trưởng và chuyển biến tích cực:

+ Thu từ Khu vực sản xuất kinh doanh tiếp tục có đóng góp chính trong thu từ thuế, phí² và vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng cao (thu SXKD ước thực hiện 188.742 tỷ đồng, chiếm 61,9% tổng thu thuế, phí, đạt 114,5% DTPL và tăng 10,6% so thực hiện năm 2023);

+ Thu từ các khoản thu về đất ước hoàn thành vượt mức DTPL và tăng cao so năm 2023 (ước thực hiện 48.590,1 tỷ đồng, đạt 114% DTPL, tăng 129,1% so năm 2023) trên cơ sở phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các Sở ngành Thành phố và UBND các QHTX trong công tác thu ngân sách và đôn đốc thu hồi nợ. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước 36.100 tỷ, đạt 100% DTPL, tăng 140,5% so năm 2023; thu tiền thuê đất ước thực hiện 11.200 tỷ, đạt 203,6% DTPL, tăng 130,3% so năm 2023;

+ Thu từ các khoản thuế, phí khác đạt cao so DTPL, tiếp tục có tăng trưởng (ước thực hiện 222.389,9 tỷ đồng, đạt 138,9% DTPL, tăng 13% so năm 2023) với các khoản thu chính đều có tăng trưởng³;...

Trong đó:

- Thu dầu thô: ước thực hiện 4.500 tỷ, đạt 150% DTPL, bằng 99,4% so với cùng kỳ năm 2023;

- Thu nội địa (trừ dầu): ước thực hiện 459.722 tỷ đồng, đạt 121,4% DTPL, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm 2023;

Riêng chỉ tiêu Tổng thu nội địa trừ dầu, SDĐ, xổ số, CT&LNCT, CLTCNH ước thực hiện 304.672 tỷ đồng, đạt 114,5% DTPL, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2023.

* Thu từ khu vực SXKD ước cả năm 2024 thực hiện 188.742 tỷ đồng, đạt 107,3% DTPL, tăng 10,6% so thực hiện năm 2023 (Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ chủ yếu do tình hình kinh tế - xã hội nói chung và tình hình SXKD có xu hướng phục hồi), đồng thời một số đơn vị thuộc khối Tập đoàn VinGroup nộp cho nợ phát sinh năm 2023 khoảng 5.700 tỷ...

* Các khoản thu về đất, nhà ước cả năm 2024 thực hiện 48.590 tỷ đồng, đạt 114% DTPL, tăng 129,1% so thực hiện năm 2023. Trong đó: **Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước** ước cả năm 2024 thực hiện 11.200 tỷ đồng, đạt 203,6% DTPL, tăng 130,3% so thực hiện năm 2023. Nguyên nhân có tăng trưởng so với cùng kỳ do có phát sinh một số địa bàn

² Thu thuế, phí: Tổng thu trừ dầu, tiền sử dụng đất, xổ số, thu cổ tức lợi nhuận còn lại, thu chênh lệch thu chi ngân hàng và thu hồi vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế.

³ Thuế TNCN ước 49.600 tỷ, đạt 121% DTPL, tăng 25,3% so năm 2023;

Phí-lệ phí ước 23.600 tỷ, đạt 121% DTPL, tăng 18%;

LPTB ước 6.950 tỷ, đạt 106,9% DTPL, tăng 3,5%;

Thu CTLN ước 65.600 tỷ, đạt 113,5% DTPL, bằng 100,6% so năm 2023;

Thu Chênh lệch thu chi của NHNN ước 53.000 tỷ, đạt 291,2% DTPL, tăng 35,1% so năm 2023;...

thu tiền thuê đất trả tiền 01 lần lớn như: Nam Từ Liêm (1.987 tỷ đồng); Gia Lâm (544 tỷ); Thanh Xuân (189 tỷ)... **Thu tiền sử dụng đất (SDD)** ước cả năm 2024 thực hiện 36.100 tỷ đồng, đạt 100% DTPL, tăng 140,5% so thực hiện năm 2023. *Kết quả thu tiền sử dụng đất năm 2024 có sự tăng mạnh về thu SDD so với cùng kỳ năm 2023 chủ yếu do khoản thu tiền sử dụng đất của dự án Vin Cổ Loa (địa bàn quận Đông Anh) phát sinh 11.000 tỷ đồng;*

* Thu từ các khoản thuế, phí khác ước cả năm 2024 thực hiện 222.390 tỷ đồng, đạt 138,9% DTPL, tăng 13% so thực hiện năm 2023. Trong đó: **Thuế thu nhập cá nhân** ước cả năm 2024 thực hiện 49.600 tỷ đồng, đạt 121% DTPL, tăng 25,3% so thực hiện năm 2023. Nguyên nhân tăng trưởng chủ yếu do khoản thu thuế TNCN từ chuyển nhượng bất động sản tăng trưởng do ảnh hưởng của thị trường bất động sản; **Phí, lệ phí** ước cả năm 2024 thực hiện 23.600 tỷ đồng, đạt 121% DTPL, tăng 18% so thực hiện năm 2023; **Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước** ước cả năm 2024 thực hiện 6.375 tỷ đồng, so với mức DTPL là 22 tỷ đồng và so với thực hiện năm 2023 là 31,5 tỷ đồng. Nguyên nhân do khoản Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước (do Cục Tần số Vô tuyến điện nộp) phát sinh đột biến khoảng 6.350 tỷ đồng; Thu cổ tức, lợi nhuận ước cả năm 2024 thực hiện 65.600 tỷ đồng, đạt 113,5% DTPL, bằng 100,6% so thực hiện năm 2023; **Thu chênh lệch thu chi ngân hàng** ước cả năm 2024 thực hiện 53.000 tỷ đồng, đạt 291,2% DTPL, tăng 35,1% so thực hiện năm 2023.\

Có 02 Khu vực, khoản thu chưa hoàn thành dự toán pháp lệnh (DTPL):

- **Khu vực DNN địa phương** ước 1.702 tỷ, đạt 81% DTPL, bằng 82,1% so năm 2023 chủ yếu do một số doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh suy giảm, có dự án BĐS đã bán hết trong năm 2023 và chưa có dự án mới năm 2024 như: Công ty CP Đầu tư xây dựng Hà Nội giảm 15,4 tỷ; Công ty cổ phần Phúc Thịnh 47,8 tỷ; Công ty TNHH MTV thoát nước Hà Nội 38,7 tỷ; Công ty đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội 21,5 tỷ; Công ty CP đầu tư xây dựng dân dụng Hà Nội 11,9 tỷ; Công ty TNHH MTV kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội 10,5 tỷ; Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội 8,2 tỷ;...

- **Thuế Bảo vệ môi trường** ước 3.200 tỷ đồng, đạt 94,1% DTPL, bằng 98% so năm 2023 chủ yếu do ảnh hưởng giảm thu do chính sách: Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

1.6. Về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai: Báo cáo bổ sung nhiệm vụ đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao quỹ đất 20%, 25% còn tồn tại để đưa vào khai thác sử dụng theo quy hoạch.

Nội dung giải trình:

- Việc tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Kể từ ngày 01/8/2024, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 chính thức có hiệu lực thi hành với nhiều nội dung quy định mới sẽ góp phần đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư. Luật Đất đai mới đã cho phép UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất mà không phân biệt người sử dụng đất (kể cả tổ chức, cá nhân) đối với các dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng an ninh, để phát triển kinh tế xã hội (trước đây theo Luật Đất đai 2013 việc thu hồi đất đối với trường hợp người sử dụng đất là tổ chức thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh).

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo UBND cấp

huyện chủ động, tích cực tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền được giao, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố nói chung và các dự án đầu tư có quỹ đất 20%, 25% nói riêng.

- Đối với các quỹ đất 20-25% chưa hoàn thành công tác GPMB, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã (nơi có quỹ đất) quan tâm phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành công tác GPMB làm cơ sở để bàn giao quỹ đất cho Thành phố; Kiến nghị Chính phủ ban hành quy định về chế tài xử lý đối với các chủ đầu tư khu đô thị, dự án phát triển nhà ở không chấp hành việc bàn giao quỹ đất 20% cho Thành phố làm cơ sở để thực hiện.

- Bên cạnh đó, hiện nay UBND Thành phố đang triển khai 05 khu nhà ở xã hội độc lập (tập trung) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố giai đoạn 2021-2025, đã được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố tập trung chỉ đạo để đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội rất lớn của Thành phố.

1.7. Đánh giá cụ thể hơn việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố về phát triển thương mại - dịch vụ: việc tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh các dự án hạ tầng thương mại (trung tâm thương mại lớn, chợ đầu mối nông sản thực phẩm, Khu outlet, trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistic...)

Nội dung giải trình, bổ sung:

Nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh các dự án hạ tầng thương mại (*trung tâm thương mại lớn, chợ đầu mối nông sản thực phẩm, Khu outlet, trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistic...*); Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đã thường xuyên chỉ đạo, kiểm điểm đánh giá; chỉ đạo các Sở Công Thương cùng các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã có liên quan tích cực thực hiện các nhiệm vụ, nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh các dự án hạ tầng thương mại (*trung tâm thương mại lớn, chợ đầu mối nông sản thực phẩm, Khu outlet, trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistic...*). Kết quả cụ thể như sau:

(1) *Về Trung tâm thương mại, Siêu thị*: UBND Thành phố đã rà soát, tích hợp các điểm phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố vào Quy hoạch thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thương mại; Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ các dự án Trung tâm thương mại, siêu thị. Từ năm 2021 đến nay đã đưa vào hoạt động thêm 05 Trung tâm thương mại lớn (*TTTM Vincom Mega Mall Ocean Park tại huyện Gia Lâm, TTTM Vincom 2 Smart City tại quận Nam Từ Liêm, TTTM Lotte Mall Hà Nội tại quận Tây Hồ, TTTM ParkCity tại quận Hà Đông và TTTM Diamond Plaza tại quận Thanh Xuân*) và 30 siêu thị, vượt chỉ tiêu (từ 02 đến 03) được giao tại Chương trình 03-CTr/TU của Thành ủy trước nửa nhiệm kỳ. Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành liên quan hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ giúp đỡ các doanh nghiệp phân phối phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại (quan tâm phát triển về các huyện ngoại thành). Tích cực kêu gọi xã hội hoá đầu tư, phát triển hạ tầng thương mại; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư khi thực hiện dự án xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố.

(2) *Về phát triển chợ đầu mối*: UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số

1425/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 phê duyệt Văn kiện Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Khảo sát, nghiên cứu khả thi dự án xây dựng chợ đầu mối quốc tế nông sản tại thành phố Hà Nội”; Các thỏa thuận dịch vụ về khảo sát và nghiên cứu dự án xây dựng chợ đầu mối quốc tế nông sản tại Thành phố. Thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp Tập đoàn Vingroup và Tập đoàn Semmaris xây dựng và nghiệm thu báo cáo 04 hợp phần, tổng hợp thành bộ Báo cáo kết quả nghiên cứu khả thi Dự án (*vị trí dự kiến thực hiện dự án là tại xã Yên Thường, huyện Gia Lâm; diện tích khoảng 100ha; tổng vốn đầu tư khoảng 7.959 tỷ đồng*) và kết thúc Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Khảo sát, nghiên cứu khả thi dự án xây dựng chợ đầu mối quốc tế nông sản tại thành phố Hà Nội”.

- Thực hiện Biên bản ghi nhớ tại Hội nghị “Hà Nội 2020 - Hợp tác Đầu tư & Phát triển”; Công ty CP Vilasco Việt Nam đã nghiên cứu đề xuất dự án Chợ đầu mối nông sản tổng hợp Mê Linh (*vị trí dự kiến thực hiện dự án là tại các xã: Thanh Lâm, Kim Hoa, huyện Mê Linh; diện tích khoảng 23,36ha; tổng vốn đầu tư khoảng 1.038 tỷ đồng*). Ngày 24/4/2024, UBND Thành phố đã có Quyết định số 2186/QĐ-UBND ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội đợt 1 năm 2024 trong đó có 02 dự án chợ đầu mối tại Gia Lâm và Mê Linh. Hiện nay các nội dung để kêu gọi đầu tư đang được triển khai theo quy định.

(3) *Về phát triển mô hình TTMS Outlet:* UBND Thành phố đã có văn bản gửi Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng về việc trao đổi, xin ý kiến hướng dẫn đối với quy chuẩn, tiêu chuẩn hướng dẫn đối với quy chuẩn, tiêu chuẩn, nội dung liên quan đến mô hình trung tâm mua sắm Outlet. Các Bộ đã có các văn bản phúc đáp, hướng dẫn tại Văn bản số 7625/BCT-TTNN ngày 31/10/2023. Trên cơ sở nghiên cứu ý kiến của các Bộ và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, tham khảo một số mô hình Trung tâm Outlet lớn trên thế giới. Ngày 24/4/2024, UBND Thành phố đã có Quyết định số 2186/QĐ-UBND ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội đợt 1 năm 2024 trong đó có dự án TTMS Outlet tại Đông Anh. Hiện dự án đang triển khai các thủ tục theo quy định của pháp luật.

(4) *Về các dự án logistics :* Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hà Nội có khoảng 400 doanh nghiệp đang sử dụng gần 100ha (995.215m²) đất để kinh doanh cho thuê kho, bãi tập kết sản phẩm, hàng hóa, nguyên vật liệu (có liên quan một phần đến ngành logistics). Đối với các Trung tâm logistic đang hoạt động: Trung tâm Logistics Hateco tại quận Long Biên của Công ty Cổ phần Hateco Logistics, diện tích 12ha; Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực phía Bắc (công trình bưu chính chuyển phát), tại xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, Hà Nội của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, diện tích 3,6ha. Ngoài ra, có hai Trung tâm logistics đang nghiên cứu đầu tư gồm: Trung tâm logistics hạng I 50ha tại huyện Sóc Sơn, Trung tâm logistics hạng II 22ha tại khu đô thị vệ tinh Phú Xuyên.

Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 thực hiện theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó, trên địa bàn Thành phố Hà Nội sẽ có 02 trung tâm logistics hạng I và II; 01 trung tâm logistics hàng không.

1.8. Đánh giá cụ thể hơn việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố về phát triển công nghiệp; phát triển cụm liên kết ngành công nghiệp với một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực; tiếp

cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Nội dung giải trình:

(1) Về phát triển cụm liên kết ngành công nghiệp với một số ngành, lĩnh vực ưu tiên:

**** Về phát triển các khu, cụm công nghiệp:***

- Thành phố Hà Nội có Khu công nghệ cao Hòa Lạc được thành lập theo Quyết định số 198/1998/QĐ-TTg, ngày 12/10/1998, có diện tích theo quy hoạch là 1.586 ha; có 10 khu công nghiệp đã thành lập và đang hoạt động với tổng diện tích 1.348ha, trong đó có 09 khu công nghiệp với diện tích 1.271 ha đã hoạt động ổn định có tỷ lệ lấp đầy đạt gần 100%; đang triển khai thực hiện 03 khu công nghiệp, diện tích 663 ha là: Khu công nghiệp Quang Minh II huyện Mê Linh, diện tích 160 ha; Khu công nghệ cao sinh học quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội diện tích 200,6 ha; Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, diện tích 302,8 ha.

Về phát triển các cụm công nghiệp: Thành phố có 70 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động với tổng diện tích theo quy hoạch là 1.686 ha. Thành phố đã thành lập thêm 43 cụm công nghiệp tổng diện tích 742 ha. Đến nay, đã khởi công được 30/43 cụm công nghiệp.

**** Về phát triển cụm liên kết ngành công nghiệp với một số ngành, lĩnh vực ưu tiên:***

Đẩy mạnh sự liên kết cung ứng, xuất khẩu, đặc biệt trong một số lĩnh vực công nghiệp có nhu cầu cao về sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, đã phát triển trong vùng như: sản xuất ô tô, xe máy (Hà Nội-Vĩnh Phúc-Bắc Giang); sản phẩm cơ khí chế tạo (Hà Nội - Vĩnh Phúc-Thái Nguyên); điện tử văn phòng, gia dụng (Hà Nội - Bắc Ninh - Vĩnh Phúc)... Cụ thể, chuỗi cung ứng xe máy cho Yamaha Việt Nam tại Hà Nội, cho Honda Việt Nam và Piaggio Việt Nam tại Vĩnh Phúc phát triển mạnh nhất tại Hà Nội với sự tham gia của các doanh nghiệp vào tất cả các lớp cung ứng và lĩnh vực sản phẩm đa dạng như cơ khí, nhựa, điện, khuôn mẫu, tự động hóa...

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tham gia chuỗi liên kết phát triển các hành lang công nghiệp Hà Nội – Hải Phòng, Hà Nội – Bắc Ninh – Hải Dương – Quảng Ninh, Hà Nội – Vĩnh Yên – Việt Trì, Hà Nội Lạng Sơn và vành đai Kinh tế ven biển Quảng Ninh – Hải Phòng – Thái Bình – Nam Định – Ninh Bình và Trục quốc lộ 10. Hình thành các khu công nghiệp – đô thị gắn với phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp, khu thương mại – dịch vụ, tăng cường liên kết và các cụm liên kết ngành và khu công nghiệp chuyên biệt theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị.

(2) Về phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực

- Thành phố đã tổ chức thành công Hội nghị kết nối doanh nghiệp thành phố Hà Nội với các doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp FDI, các tập đoàn, các doanh nghiệp lớn năm 2024 (ngày 16/10/2024) và Hội nghị khởi động tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực phát triển khoa học công nghệ, nhà máy thông minh (ngày 27/11/2024), qua đó các chuyên gia, nhà nghiên cứu và các doanh nghiệp sẽ gọi

mở ra các biện pháp, chính sách thúc đẩy sự phát triển công nghiệp ưu tiên, công nghiệp chủ lực, công nghiệp công nghệ cao của thành phố Hà Nội và cả nước.

- Tổ chức mời, vận động 160 doanh nghiệp tham gia Chương trình đánh giá, xét chọn sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội năm 2024, kết quả 36 sản phẩm của 25 doanh nghiệp được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực năm 2024.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho gần 600 cán bộ lãnh đạo quản lý các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố nhằm nâng cao năng lực về: Kỹ năng quản lý, quản trị; marketing; quản trị nhân lực; chuyển đổi số; quản trị thương hiệu và chuỗi cung ứng...; Tổ chức kết nối hơn 50 doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực với các viện nghiên cứu, các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1.9. Đánh giá cụ thể hơn việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố về tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Nội dung giải trình:

(1) Về giải pháp an toàn điện, quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện, thúc đẩy phát triển năng lượng mới và tái tạo.

- UBND Thành phố đã ban hành đồng bộ các Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về quản lý nhu cầu điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển năng lượng mới và tái tạo.

- Tổ chức Tuyên truyền, vận động cộng đồng hưởng ứng Chiến dịch Giờ trái đất, tiết kiệm điện năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tổ chức Hội nghị triển khai các giải pháp cung ứng điện cao điểm hè và phát động sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả năm 2024; Hội nghị đảm bảo cung ứng điện mùa nắng nóng năm 2024; Hội chợ triển lãm quốc tế "Công nghệ năng lượng - môi trường Hà Nội năm 2024"; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Công trình Xanh Việt Nam 2024; Triển khai phong trào Hộ gia đình sử dụng tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024 ...

- Tổ chức 04 hội thảo tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn cơ chế, chính sách và việc tuân thủ thực hiện quy định về quản lý, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển điện lực, bàn giao tài sản công; 03 lớp tập huấn đào tạo, tăng cường năng lực cho cán bộ, cơ quan liên quan

- Triển khai hỗ trợ tư vấn kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng cho 104 cơ sở sản xuất công nghiệp tại các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn... Công nhận cho 83 doanh nghiệp đạt danh hiệu NĂNG LƯỢNG XANH năm 2024.

- Vận hành ổn định 2.088 hệ thống điện mặt trời mái nhà, tổng công suất lắp đặt là 33,35MWp và 02 tổ máy phát điện, tổng công suất 60MW góp phần giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện, đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định trên địa bàn Thành phố.

*** Đánh giá kết quả đến nay:**

- Thành phố đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, kết quả sản lượng điện tiết kiệm của toàn Thành phố đến nay tương đương 2,31% thương phẩm (mục tiêu cả năm của Thành phố là đạt mức tiết kiệm tối thiểu 2,2% tổng điện năng tiêu thụ), hoàn thành chỉ tiêu tiết

kiệm năng lượng từ 1,4% - 1,8% so với mức năng lượng dự báo nhu cầu, đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

- Triển khai đến phần lớn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

(2) Cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (Tổng sơ đồ VIII)

- UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị điện lực đóng điện 09 công trình 110kV, đưa vào khai thác vận hành 291 MBA/150,5 MVA, 579,0 km đường dây trung thế và 1.529,4 km đường dây hạ thế, các chỉ số cung cấp điện đều được cải thiện tốt hơn so với cùng kỳ năm trước. Quan tâm, hỗ trợ giải quyết kịp thời các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng các công trình điện trọng điểm của Thành phố và vận hành ổn định, an toàn 05 trạm biến áp 500kV, 13 trạm biến áp 220kV, 71 trạm biến áp 110kV toàn Thành phố.

- Đã xây dựng phương án phát triển mạng lưới cấp điện tích hợp chung trong Quy hoạch Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050, có sự tính toán dự phòng, lâu dài đảm bảo cung ứng điện phục vụ người dân và doanh nghiệp.

*** Đánh giá kết quả thực hiện đến nay:**

Thành phố Hà Nội đảm bảo mục tiêu cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng, phục vụ tổ chức thành công nhiều sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa - xã hội quan trọng, triển khai hiệu quả, đồng bộ phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (Tổng sơ đồ VIII), đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

1.10. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; hoàn thiện Kế hoạch thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025; thực hiện không chăn nuôi trong khu dân cư, di dời các cơ sở chăn nuôi, điểm chăn nuôi nhỏ lẻ ra xa khu dân cư; phát triển đàn vật nuôi ổn định. Cần tiếp tục làm rõ và đánh giá bổ sung thêm

Nội dung giải trình, bổ sung:

(1) Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

*** Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa**

- Diện tích canh tác lúa chuyên canh theo hướng sản xuất hàng hoá đạt 41.887 ha, tại 226 xã ở 15 huyện, thị xã, chiếm 45% diện tích đất trồng lúa 2 vụ của Thành phố và đạt 76,8% kế hoạch, so với năm 2020 diện tích tăng 16.472 ha (tăng 1,6 lần). Diện tích

trung bình một vùng đạt từ 20-50 ha. Các giống lúa đưa vào sản xuất chủ yếu là giống lúa thơm, lúa chất lượng cao.

- Diện tích canh tác rau chuyên canh tập trung đạt 6.533 ha, tại 145 xã, phường của 19 quận, huyện, thị xã, chiếm khoảng 53,3% diện tích canh tác rau và khoảng 60% sản lượng rau của Thành phố và đạt 94,4 % kế hoạch, so với năm 2020 diện tích tăng 1.808,3 ha (tăng 1,38 lần). Diện tích trung bình các vùng từ 10 - 15 ha, có vùng đạt diện tích trên 100 ha như Văn Đức - Gia Lâm, Tráng Việt- Mê Linh, Văn Nội - Đông Anh, Tân Minh - Thường Tín,... 100% các vùng sản xuất đều ứng dụng ít nhất một trong các công nghệ tiên bộ vào canh tác: sử dụng giống chất lượng cao, sản xuất rau an toàn, rau theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, sử dụng hệ thống nhà màng, nhà lưới,... nên chất lượng sản phẩm rau ngày càng được nâng cao.

- Diện tích canh tác hoa, cây cảnh chuyên canh tập trung đạt 2.076 ha tại 93 xã của 14 quận, huyện, thị xã, chiếm khoảng 70% diện tích canh tác hoa, cây cảnh và khoảng 75% sản lượng hoa, cây cảnh của Thành phố, đạt 121% kế hoạch, so với năm 2020 diện tích tăng 829,1 ha (tăng 1,66 lần). Diện tích trung bình các vùng từ 10 - 15 ha, có một số vùng đạt diện tích trên 50 ha như xã Mê Linh, Văn Khê – Mê Linh; Hạ Mỗ, Tân Hội, Tân Lập - Đan phượng, Tàm Xá - Đông Anh, Phù Đồng - Gia Lâm,...

- Diện tích sản xuất cây ăn quả giá trị kinh tế cao là 10.434 ha tại 234 xã, phường của 20 quận, huyện, thị xã, chiếm khoảng 52,5% diện tích sản xuất cây ăn quả của Thành phố, đạt 94,1% kế hoạch, so với năm 2020 diện tích tăng 5.646,4 ha (tăng 2,18 lần). Diện tích trung bình một vùng đạt từ 10-15 ha, có một số vùng có diện tích trên 50 ha như: vùng trồng bưởi, vùng trồng ổi, vùng trồng nhãn tại các huyện: Phúc Thọ, Hoài Đức, Quốc Oai, Chương Mỹ, Ba Vì, Thanh Trì, Thường Tín,...

- Diện tích sản xuất chè tập trung là 968 ha tại 14 xã của 6 huyện, thị xã, chiếm khoảng 38,75% diện tích sản xuất chè của Thành phố, diện tích sản xuất tập trung duy trì ổn định. Cơ cấu giống chè trong sản xuất có nhiều tiến bộ, đang dần thay thế các giống chè cũ bằng các giống chè mới có năng suất, chất lượng cao. Diện tích thực hiện sản xuất chè an toàn, chè hữu cơ có xu hướng ngày càng mở rộng. Duy trì và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ chè trên địa bàn các huyện Sóc Sơn, Chương Mỹ, Quốc Oai, Ba Vì.

*** Canh tác nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu (BĐKH)**

Trong năm 2024, thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Thành phố đã đẩy mạnh các giải pháp trong sản xuất nông nghiệp ứng phó với biến đổi khí hậu, cụ thể:

- Tăng cường tập huấn, huấn luyện, đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong, khuyến khích sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học sản xuất nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, hướng tới một nền nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với BĐKH.

- Thực hiện các thử nghiệm, mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ để nông dân thay đổi nhận thức và thói quen sử dụng phân vô cơ nhằm đẩy mạnh sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp nói chung.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch 58/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thúc đẩy ứng dụng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực của Thành phố giai đoạn 2023-2030; Năm 2024, trên cây lúa thực hiện

01 lớp đào tạo giảng viên TOT-IPHM; 88 lớp huấn luyện nông dân về SRI và 20 thử nghiệm diện hẹp so sánh loại phân bón hữu cơ trong canh tác lúa; tăng cường tập huấn, tuyên truyền nhằm mở rộng diện tích ứng dụng SRI trong canh tác lúa trên toàn Thành phố.

- Trước những tác động của biến đổi khí hậu, các diễn biến cực đoan của thời tiết diễn ra liên tục, nguồn tài nguyên nước ngày càng cạn kiệt,... Việc đẩy mạnh ứng dụng Hệ thống thâm canh lúa cải tiến (SRI) là giải pháp để đảm bảo an ninh lương thực và ổn định sản xuất trồng trọt. Diện tích ứng dụng trong năm 2024 là 132.857,6 ha/153.056,18 đạt 86,8% (trong đó ứng dụng SRI toàn phần 10,37%, ứng dụng từng phần 76,44%).

- Những diện tích ứng dụng toàn phần (áp dụng đồng thời các giải pháp: cấy thưa, cấy 1-2 dảnh/khóm, bón giảm đạm, giảm thuốc BVTV, rút cạn nước giai đoạn lúa đẻ nhánh và giai đoạn lúa chín sấp- thu hoạch) so với tập quán sản xuất cũ lượng giống giảm từ 12-19 kg/ha (giảm 40-58%); lượng đạm bón giảm 35-55 kg/ha (giảm 21-33%); năng suất tăng so với tập quán từ 5-7 tạ/ha (tăng 9-12%); giảm 2 lần tưới nước/vụ; giảm sử dụng thuốc BVTV do cây trồng khỏe tăng khả năng chống chịu sâu bệnh, hệ sinh thái ruộng lúa thưa thoáng không thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh gây hại; hiệu quả kinh tế tăng so với tập quán trung bình 5,8-8,2 triệu đồng/ha (tăng 15-20%).

- Diện tích ứng dụng SRI từng phần (chủ yếu áp dụng cấy thưa, cấy 1 dảnh, bón giảm đạm), so với tập quán canh tác cũ lượng giống giảm trung bình 12-19kg/ha, lượng đạm giảm 30-40kg/ha, giảm 1-2 lần tưới nước/vụ, hiệu quả kinh tế tăng trung bình 2,7-3,5 triệu đồng/ha. Tổng diện tích canh tác lúa ứng dụng SRI năm 2024 làm tăng giá trị cho xã hội ước khoảng 400-500 tỷ đồng, tiết kiệm từ 60-120 triệu m³nước (giảm 500-1.000 m³/ha/vụ).

*** Định hướng phát triển trồng trọt trong thời gian tới**

Tiếp tục cơ cấu lại các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, sản xuất theo hướng hàng hóa; phát triển nông nghiệp theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (GAP), theo hướng hữu cơ, từng bước nâng diện tích sản xuất theo hướng hữu cơ trên các cây trồng chủ lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau, đậu, cây ăn quả, hoa và cây cảnh; khai thác có hiệu quả diện tích đất bãi sông (Hồng, Đà, Đáy, Đuống) để tập trung phát triển cây rau, đậu thực phẩm, cây ăn quả, sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao.

- Phát triển các mô hình trồng trọt (rau, hoa, cây ăn quả) kết hợp du lịch hướng nông nghiệp sinh thái, bền vững; chú trọng đến sự tương tác giữa các yếu tố môi trường.

- Phát triển bền vững các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.

- Tăng cường phối hợp nghiên cứu, tuyển chọn, phát triển, sản xuất phát triển bộ giống lúa, cây ăn quả, rau màu chất lượng cao thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng, chống chịu với sâu bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Thực hiện biện pháp canh tác để chủ động thích ứng biến đổi khí hậu như chuyển đổi sang trồng cây trồng thích nghi với điều kiện từng vùng sản xuất; tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ cao, triển khai áp dụng các gói kỹ thuật về canh tác đảm bảo sản xuất bền vững, giảm phát thải và thích ứng biến đổi khí hậu. Xây dựng các mô hình trình diễn, tập huấn cho các hộ nông dân, hợp tác xã,...

- Xây dựng và phát triển thương hiệu bộ giống cây trồng Thủ đô, có lợi thế cạnh tranh gắn với lợi thế đặc trưng của từng địa phương; tích cực thúc đẩy các sản phẩm chủ lực của Thành phố vào các Chương trình xây dựng thương hiệu Việt Nam, gắn với chuỗi giá trị trong nước và hướng tới xuất khẩu; phát triển liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị.

(2) Về Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025

UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch “Thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023- 2025”. Kết quả như sau:

Năm 2023: Đã hoàn thành triển khai thực hiện 205 lớp tập huấn hướng dẫn tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường trên địa bàn 11 huyện ngoại thành với khoảng 20.000 lượt người đại diện cho 20.000 hộ gia đình tham dự; Thực hiện cấp phát 202.000/202.000 tờ rơi cho 18 huyện thị xã.

Năm 2024: Đã hoàn thành triển khai thực hiện 180 lớp tập huấn hướng dẫn tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường trên địa bàn các huyện ngoại thành với khoảng 18.000 lượt người đại diện cho 18.000 hộ gia đình có tham gia sản xuất nông nghiệp tham dự; Thực hiện cấp phát 182.000 tờ rơi cho 18 huyện thị xã.

- **Năm 2025:** Dự kiến triển khai thực hiện 300 lớp tập huấn hướng dẫn tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường trên địa bàn các huyện ngoại thành với khoảng 30.000 đại diện cho các hộ gia đình có tham gia sản xuất nông nghiệp tham dự. Dự kiến cấp phát 202.000 tờ rơi cho 18 huyện thị xã đồng thời tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong năm 2025.

(3) Thực hiện không chăn nuôi trong khu dân cư, di dời các cơ sở chăn nuôi, điểm chăn nuôi nhỏ lẻ ra xa khu dân cư; phát triển đàn vật nuôi ổn định.

- Hiện nay “*Phát triển nông nghiệp* theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; hoàn thiện Kế hoạch thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025; thực hiện không chăn nuôi trong khu dân cư, di dời các cơ sở chăn nuôi, điểm chăn nuôi nhỏ lẻ ra xa khu dân cư; phát triển đàn vật nuôi ổn định” là một xu thế tất yếu của Hà Nội vừa phù hợp với quy định của pháp luật vừa phù hợp với thực tiễn chăn nuôi của Hà Nội. HĐND Thành phố, UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn Thành phố

- Kế hoạch số 275/ KH-UBND ngày 25/10/2022 về Hành động thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn Thành phố.

- Quyết định số 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 về việc ban hành Danh mục định hướng các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Nghị Quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội

- Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 24/10/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Đề án phát triển công nghiệp sản xuất giống, công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi; giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi; đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đây được xem là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu góp phần khâu nối mất xích trong chuỗi từ chăn nuôi đến bàn ăn đảm bảo an toàn thực phẩm cho người dân và tăng hiệu quả kinh tế cho người tham gia.

Tuy nhiên bên cạnh việc đảm bảo tăng trưởng của ngành chăn nuôi, Thành phố luôn quan tâm đến việc giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường bảo vệ sức khỏe người dân và cảnh quan môi trường. Ngày 31/8/2023 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030. Theo đó, đến năm 2030 mật độ chăn nuôi của Thủ đô là 1,8 đơn vị vật nuôi/ha diện tích đất nông nghiệp. Nhưng thực tế hiện nay sự đô thị hóa quá nhanh làm cho diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp.

- Đánh giá kết quả đến nay:

+ Thành phố đã phát triển được 76 xã chăn nuôi trọng điểm với 94 trang trại quy mô lớn; 1.735 trang trại quy mô vừa; 4.907 trang trại quy mô nhỏ; 152.636 hộ chăn nuôi với số lượng gia súc, gia cầm và sản lượng chăn nuôi cụ thể như sau: Kết quả thống kê đàn vật nuôi tại thời điểm tháng 11 năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 như sau: Đàn trâu 29,5 nghìn con, tăng 2,1%; đàn bò 124,5 nghìn con, giảm 2,4%; đàn lợn 1,48 triệu con, tăng 0,8%; đàn gia cầm 42,5 triệu con, tăng 1,4%.

+ Thành phố ban hành Quyết định số 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 về việc ban hành Danh mục định hướng các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội. Theo đó đã định hướng quy hoạch 128 khu chăn nuôi tập trung gồm: 11 khu chăn nuôi bò sữa, 67 khu chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt, 106 khu chăn nuôi lợn, 98 khu chăn nuôi gia cầm. Đồng thời đưa chính sách hỗ trợ nông nghiệp trong đó có chăn nuôi vào Luật Thủ đô sửa đổi và ban hành một Nghị quyết đặc thù hỗ trợ nông nghiệp đó là Nghị Quyết số 08/2023/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hà Nội ngày 04/7/2023 quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội. Trong nghị quyết này bên cạnh hỗ trợ phát triển chăn nuôi còn luôn trú trọng xử lý ô nhiễm môi trường.

+ Để giảm chăn nuôi tại khu vực tập trung đông dân cư, ngày 07/7/2020 HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn Thành phố. Tính đến hết năm 2023 Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND thực sự đã đi vào cuộc sống theo báo cáo kết quả thực hiện Nghị Quyết

02/2020/NQ-HĐND của UBND các quận, huyện, thị xã: Đã có 05 địa phương không còn hoạt động chăn nuôi, gồm: 04 phường của thị xã Sơn Tây, thị trấn Yên Viên, Trâu Quỳ huyện Gia Lâm; thị trấn Phùng huyện Đan Phượng; thị trấn Văn Điển huyện Thanh Trì, thị trấn Đông Anh của huyện Đông Anh. Chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi giảm cả về số hộ và số con cụ thể: Số hộ giảm khoảng 83% và số con giảm khoảng 77% so với trước khi ban hành Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND. Năm 2025 trong dự toán ngân sách và giành nguồn kinh phí cho công tác đánh giá kết quả triển khai nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.

2. Ban Văn hóa – Xã hội

2.1. Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU còn chưa có giải pháp triển khai cụ thể. Còn 01 nhiệm vụ trong Chương trình 06 của Thành ủy (Chưa ban hành Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0) chưa hoàn thành so với kế hoạch. Việc thực hiện các quy định pháp luật về quảng cáo trên địa bàn Thành phố còn bất cập, hạn chế (Như đã nêu tại Báo cáo giám sát số 71/BC-BVHXXH ngày 21/6/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố). Công tác quản lý về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng còn khó khăn.

Nội dung giải trình:

*** Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU còn chưa có giải pháp triển khai cụ thể**

- *Nguyên nhân:* Các nội dung triển khai thực hiện theo Kế hoạch còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ và rõ nét. Công nghiệp văn hóa phát triển trong 12 lĩnh vực, lại do nhiều bộ, ngành quản lý, chồng chéo, thiếu sự phối hợp, liên kết đồng bộ, hiệu quả, liên ngành giữa các lĩnh vực khác nhau, có liên quan vì vậy bảo đảm để phát triển từng lĩnh vực công nghiệp văn hóa (CNVH) cần có sự phối hợp và hướng dẫn cụ thể giữa các bộ, ngành, đơn vị. Việc nhận thức và đổi mới tư duy phát triển đối với các ngành công nghiệp văn hóa trong tình hình mới chưa thực sự mạnh mẽ, cần thời gian để tiếp cận đầy đủ và tổng thể.

- Giải pháp khắc phục

+ UBND Thành phố tiếp tục xây dựng cơ chế chính sách trong một số lĩnh vực nghệ thuật, di sản nhằm thu hút các chủ thể tham gia phát triển các ngành CNVH (Doanh nghiệp, tổ chức, doanh nhân, trí thức, văn nghệ sỹ, nghệ nhân... và nhân dân), tạo các điều kiện, khuyến khích những cách nhìn mới, tư duy mới về CNVH để động viên cao nhất đối với lực lượng lao động sáng tạo văn hóa nhằm tạo ra những giá trị văn hóa mới.

+ Phát huy vai trò, hiệu quả của Trung tâm điều phối các hoạt động sáng tạo của Thành phố, thời gian tới Thành phố tiếp tục tổ chức các hội thảo khoa học về tổ chức và hoạt động của Trung tâm công nghiệp văn hóa, khu phát triển thương mại và văn hóa (BID) để cụ thể hóa việc triển khai Luật Thủ đô trong việc phát triển các ngành CNVH.

*** Còn 01 nhiệm vụ trong Chương trình 06 của Thành ủy chưa hoàn thành so với kế hoạch. (Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0)**

Cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long – Hà Nội yêu cầu phạm vi lớn, do đó với tính chất phức tạp, khối lượng lớn, việc xây dựng kế hoạch cần thời gian nghiên cứu sâu.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao khẩn trương tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch trình UBND Thành phố. Hiện một số dữ liệu di sản do một số đơn vị quản lý như Văn Miếu, Ban Quản lý di tích danh thắng đã được số hóa hoàn chỉnh.

*** Việc thực hiện các quy định pháp luật về quảng cáo trên địa bàn Thành phố còn bất cập, hạn chế.**

Những bất cập như đã nêu tại báo cáo giám sát số 71/BC-BVHXXH ngày 21/6/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, đến thời điểm này cơ bản đã được tháo gỡ, cụ thể:

- Thành phố ban hành Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn Thành phố Hà Nội, thay thế Quyết định số 01/20216/QĐ-UBND ngày 20/01/2016.

- Ngày 16/8/2024, UBND Thành phố đã tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - xã hội (y tế, giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao) nhằm cung cấp thông tin tình hình hoạt động và các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực này.

- UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở văn hóa và Thể thao rà soát, xây dựng hồ sơ từng vị trí bảng quảng cáo tấm lớn, màn hình LED, phân loại theo các nhóm và đề xuất cụ thể từng giải pháp đối với từng nhóm, báo cáo Ủy ban nhân Thành phố giải quyết.

- Với những bất cập về quy định pháp luật: Căn cứ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 8/6/2024 của Quốc Hội về chương trình xây dựng pháp luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh chương trình xây dựng pháp luật, pháp lệnh năm 2024, Chính phủ đã xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo và có Tờ trình số 350/TTr-CP ngày 04/7/2024 trình Quốc hội về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo. Hiện nay Luật đang chờ Quốc hội xem xét, thông qua.

*** Công tác quản lý về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng còn khó khăn**

Công tác quản lý về hoạt động nghệ thuật biểu diễn còn khó khăn, cụ thể, việc thực hiện một số quy định tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn còn lúng túng, nhiều địa phương trong cả nước còn áp dụng không thống nhất khi thực hiện tiếp nhận thông báo hoạt động nghệ thuật biểu diễn của các cơ quan, đơn vị; bên cạnh đó, thủ tục đề nghị thay đổi nội dung biểu diễn đã được chấp thuận được quy định thời hạn giải quyết chỉ có 02 ngày làm việc là quá ngắn ảnh hưởng đến chất lượng thụ lý, thẩm định hồ sơ v.v..

- Nguyên nhân: Nghị định chưa quy định cụ thể, chi tiết, không có Thông tư hướng dẫn thực hiện, quy định về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính khi thực hiện trên thực tế đã gặp phải khó khăn, vướng mắc.

- Giải pháp: UBND Thành phố đã kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, sửa đổi Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, đồng thời tăng cường tổ chức các hội nghị tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

*** Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp còn khó khăn.** Một số diễn viên, diễn viên ca, nhạc công thuộc biên chế của các Nhà hát đã có tuổi nghề cao, với đặc thù là biểu diễn nghệ thuật nên số cán bộ này khó tham gia biểu diễn nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu.

Vì vậy, các Nhà hát thường phải sử dụng nhiều diễn viên hợp đồng để thực hiện các chương trình biểu diễn dẫn đến kinh phí thanh toán lương cho lao động hợp đồng của các Nhà hát chiếm nhiều kinh phí trong nguồn chi thường xuyên; Một số Nhà hát chưa có rạp và công trình phụ trợ đủ tiêu chuẩn biểu diễn để chủ động tổ chức biểu diễn phát triển nguồn thu tại chỗ, chủ yếu nguồn thu biểu diễn mới chỉ là hợp đồng với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước khác nên kinh phí thu được chỉ đủ bồi dưỡng cho diễn viên trực tiếp tham gia tập luyện, biểu diễn và thanh toán cho các chi phí trực tiếp phục vụ cho buổi biểu diễn, lợi nhuận ít, chưa đủ để bù đắp chi phí thường xuyên;

- Nguyên nhân: Các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực nghệ thuật hầu hết đều là loại hình nghệ thuật truyền thống, khó thu hút người nghe dẫn đến việc tổ chức biểu diễn có thu phí chưa hiệu quả. Cơ chế quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công trong thời gian qua còn nhiều bất cập, các đơn vị đều gặp khó khăn chung.

- Giải pháp:

+ Triển khai thi hành Luật Thủ đô, Thành phố tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách ưu đãi cho những người làm trong lĩnh vực nghệ thuật.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố ban hành quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; tạo điều kiện để các đơn vị quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và tăng cường nguồn thu cho các đơn vị không chỉ trong khối nghệ thuật mà cả các đơn vị sự nghiệp nói chung trên địa bàn Thành phố.

2.2. Tiến độ triển khai các dự án xây mới, cải tạo, nâng cấp trường học đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố còn chậm, đặc biệt là khối các trường trung học phổ thông phân cấp cho cấp huyện. Việc đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và đánh giá, công nhận lại trường chuẩn quốc gia còn chậm so với kế hoạch.

Nội dung giải trình:

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, giai đoạn 2021-2025 Ngân sách Thành phố dự kiến bố trí 23.374,239 tỷ đồng thực hiện 632 dự án; Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 15.982,438 tỷ đồng (68% KH); dự kiến năm 2025 bố trí 6.941,664 tỷ đồng (đạt 98% KH) và hoàn thành 557 dự án (88% KH), trong đó: (i) Cấp Thành phố đầu tư trực tiếp 861,5 tỷ đồng thực hiện 24 dự án trường học (bao gồm 8 trường tiên tiến hiện đại, chất lượng cao thuộc Chương trình 06CTr/TU, 01 trường chuyên biệt cho trẻ khuyết tật của Thành phố); (ii) Ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện 22.512,973 tỷ đồng thực hiện 608 dự án.

Các trường trung học phổ thông phân cấp về huyện có 84 dự án 4.175,324 tỷ đồng; 70 dự án đã được duyệt đủ điều kiện bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025 (tong đó: đã bố trí 1.579,111 tỷ đồng 57 dự án; năm 2025 dự kiến bố trí 2.069,069 tỷ đồng 58 dự án); 45 dự án hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025. Tồn tại đến nay vẫn còn 02 dự án chưa duyệt chủ trương đầu tư⁴, 12 dự án chưa phê duyệt quyết định đầu tư⁵.

(4) 02 chưa duyệt chủ trương: THPT Quang Minh, Mê Linh vương QH; THPT tại KĐT Thanh Hà, Thanh Oai chưa được bàn giao đất.

(5) 12 DA chưa phê duyệt: 10 DA chậm phê duyệt (Trường THPT Trung Văn, Nam Từ Liêm; THPT Trung tâm đô thị vệ tinh huyện Sóc Sơn; THPT Đan Phượng; THPT Ngô Quyền + THPT Bất Bạt, Ba Vì; THPT Cổ Loa + THPT Văn Nội, Đông Anh; THPT Phan Đình Phùng +

Nguyên nhân chậm tiến độ của các dự án trường THPT do từ tháng 9/2022 Thành phố phân cấp đầu tư cho cấp huyện (Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022) và chuyển kế hoạch vốn trung hạn của các dự án về cấp huyện; quá trình triển khai phần lớn các dự án đều thay đổi tăng quy mô đầu tư (từ cải tạo nâng cấp thành xây dựng mới hoặc mở rộng đất) dẫn đến tăng tổng mức đầu tư và mức vốn đề nghị hỗ trợ (Thành phố đã bổ sung KHV trung hạn tăng thêm 1.107,404 tỷ đồng tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 8/12/2023); việc thay đổi trên làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án, phân đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch đầu tư đã dự kiến; UBND Thành phố thường xuyên đôn đốc tại các kỳ họp giao ban xây dựng cơ bản hàng tháng để đôn đốc thực hiện, giải ngân, tháo gỡ kịp thời vướng mắc của các dự án; đồng thời, giao nhiệm vụ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo và các sở ngành phối hợp với các huyện giải quyết các thủ tục hành chính, hướng dẫn trong quá trình tổ chức thực hiện.

*** Việc đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và đánh giá, công nhận lại trường chuẩn quốc gia còn chậm so với kế hoạch.**

- Kế hoạch Thành phố giao năm 2024

+ Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 Thành phố giao (Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023): **Công nhận mới:** Công nhận mới tăng thêm là 114 trường, trong đó: Mầm non 43 trường; tiểu học 44 trường; THCS 24 trường; THPT 03 trường; **Công nhận lại:** Công nhận cho 300 trường đến hạn công nhận lại, trong đó: Mầm non 103 trường; tiểu học 83 trường; THCS 94 trường; THPT 20 trường (không kể các trường chưa hoàn thành trong năm 2023).

- Kết quả thực hiện

+ Đến hết ngày 30/11/2024, **Công nhận mới:** 130 trường, gồm 54 trường mầm non, 43 trường tiểu học, 28 trường THCS và 5 trường THPT; **Công nhận lại:** 289 trường, gồm 102 trường mầm non, 77 trường tiểu học, 93 trường THCS và 17 trường THPT.

+ Tỷ lệ trường đạt CQG sau khi loại bỏ các trường quá hạn khỏi danh sách, tỷ lệ trường CQG của Thành phố là 58,8% (1.652/2.809), trong đó công lập là **72,5%** (1.632/2.251), không tính các trường đặc thù (có học sinh khuyết tật). Dự kiến đến hết ngày 31/12/2024, phân đấu hoàn thành đánh giá ngoài để công nhận đạt Kiểm định chất lượng và công nhận CQG cho 129 trường công nhận mới và 289 trường công nhận lại. Như vậy đến hết năm 2024, công nhận mới ước đạt 113, 2% và công nhận lại đạt 96,3% và ước tỷ lệ trường công lập đạt CQG đến hết năm 2024 đạt tỷ lệ 77%. Kế hoạch năm 2025, dự kiến kế hoạch công nhận mới 117 trường, công nhận lại 426 trường, ước đến hết năm 2025 tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố đạt từ **81-82%** (chỉ tiêu Đại hội Đảng phân đấu đến hết năm 2025 toàn Thành phố có 80-85% trường công lập đạt chuẩn quốc gia).

2.3. Cơ cấu đội ngũ giáo viên không đồng đều, còn mất cân đối giữa các môn học trong cùng một cấp học; còn tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ, nhất là thiếu giáo viên ở bậc học mầm non. Tình trạng bạo lực học đường, mất vệ sinh an toàn

THPT Nguyễn Trãi + THPT Phạm Hồng Thái, Ba Đình); 01 dự án vướng thủ tục chấp thuận do là di tích quốc gia (THPT Chu Văn An, Tây Hồ); 01 dự án mới bàn giao về Huyện Ba Vì (Trường Phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì).

thực phẩm còn xảy ra ở một số nơi, nhất là ở các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục.

Nội dung giải trình:

*** Cơ cấu đội ngũ giáo viên không đồng đều, còn mất cân đối giữa các môn học trong cùng một cấp học; còn tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ, nhất là thiếu giáo viên ở bậc học mầm non.**

- Biên chế được giao

+ **Tổng số lượng giáo viên được giao năm học 2023-2024:** Giáo viên: 83.465 người; trong đó: mầm non: 27.675 người; tiểu học: 25.917 người, THCS: 20.876 người, THPT: 8.997 người; Tổng phụ trách đội TNTP: 922 người; trong đó: tiểu học: 534 người, THCS: 388 người

+ **Số biên chế giáo viên được giao bổ sung năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024**

Năm học 2022-2023: Số Ban Tổ chức trung ương giao: 2361; trong đó: mầm non: 0 người; tiểu học: 600 người; THCS: 1309 người; THPT: 452 người; Số địa phương giao: 2361; trong đó: mầm non: 0 người; tiểu học: 600 người; THCS: 1309 người; THPT: 452 người.

Năm học 2023-2024: Số Ban Tổ chức trung ương giao: 2648; trong đó: mầm non: 191 người; tiểu học: 977 người; THCS: 1033 người; THPT: 447 người; Số địa phương giao: 2648; trong đó: mầm non: 191 người; tiểu học: 977 người; THCS: 1033 người; THPT: 447 người.

- **Số giáo viên có mặt tại thời điểm 31/5/2024** Giáo viên: 75097 người; trong đó: mầm non: 26472 người; tiểu học: 22824 người, THCS: 17571 người, THPT: 8230 người; Tổng phụ trách đội TNTP: 622 người; trong đó: tiểu học: 369 người, THCS: 253 người

- **Số giáo viên còn thiếu so với định mức năm học 2024-2025:** Giáo viên Mầm non: 2.541; Giáo viên Tiểu học: 3.099; Giáo viên THCS: 3.589; Giáo viên THPT: 1.775

*** Tình trạng bạo lực học đường, mất vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra ở một số nơi, nhất là ở các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục**

- UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về Quy định môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; “Xây dựng văn hóa trong trường học”, về “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên”.

- Nguyên nhân của tình trạng bạo lực học đường chủ yếu: Do nhận thức của học sinh còn chưa đầy đủ, do ảnh hưởng của tâm lý lứa tuổi dậy thì, ảnh hưởng từ gia đình, môi trường xã hội, công tác nắm bắt tình hình, xử lý tình huống và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Trong 2 năm qua toàn quốc có 699 vụ bạo lực học đường, liên quan tới 2016 học sinh. Trong năm học 2023-2024, toàn Thành phố Hà Nội có 10 vụ bạo lực học đường, liên quan tới các trường hợp học sinh xô sát, đánh nhau trong và ngoài nhà trường. Trong số các nguyên nhân có tới 70% số vụ việc học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn, bố hoặc mẹ mất, bố mẹ đi làm xa...các em thiếu sự giám sát, quan tâm, dạy dỗ dẫn đến dễ bị mua chuộc, lôi kéo.

- Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo các địa phương, các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, đẩy lùi bạo lực học đường.

2.4. Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp bệnh viện còn chậm, chưa bổ sung được năng lực tăng thêm giường bệnh mới; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh của các trạm y tế cơ sở không đồng đều; một số trạm y tế, trung tâm y xã, phường, bệnh viện đa khoa tuyến huyện còn tình trạng thiếu y, bác sỹ so với biên chế, công tác tuyển dụng khó khăn do nguồn thu nhập thấp, một số đơn vị tự chủ không cân đối đủ nguồn chi để chi trả lương cho cán bộ, nhân viên, dẫn đến tình trạng chậm trả lương, đặc biệt sau khi tăng lương cơ sở. Nhiều bệnh viện còn tình trạng quá tải.

Nội dung giải trình:

*** Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp bệnh viện còn chậm**

UBND Thành phố đã phê duyệt chủ trương 19 dự án, 05 dự án chưa được phê duyệt chủ trương (trong đó: 01 dự án đã xin chuyển thời gian thực hiện sang giai đoạn 2026-2030; 04 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa). Hiện nay, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội (đơn vị Chủ đầu tư) đang triển khai các bước tiếp theo theo quy định.

*** Đối với việc bổ sung thêm giường bệnh mới:**

Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đến năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm là: 30-35 giường bệnh/vạn dân. Trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay, ngành Y tế Thủ đô đã được bổ sung tăng số lượng giường bệnh cụ thể:

- Bệnh viện Nhi Hà Nội: 200 giường bệnh.
- Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Nam - Nhật Bản: 150 giường bệnh.
- Bệnh viện Phenikaa: 300 giường bệnh.
- Bệnh viện Việt Pháp giai đoạn mở rộng bổ sung thêm 102 giường bệnh.

Như vậy, đến nay số giường bệnh tăng thêm từ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các bệnh viện của Thành phố được 752 giường bệnh, bao gồm: 200 giường bệnh công lập và 552 giường bệnh của bệnh viện ngoài công lập.

*** Đối với nội dung: Một số trạm y tế, trung tâm y xã, phường, bệnh viện đa khoa tuyến huyện còn tình trạng thiếu y, bác sỹ so với biên chế, công tác tuyển dụng khó khăn do nguồn thu nhập thấp, một số đơn vị tự chủ không cân đối đủ nguồn chi để chi trả lương cho cán bộ, nhân viên, dẫn đến tình trạng chậm trả lương, đặc biệt sau khi tăng lương cơ sở**

- Về thực hiện chỉ tiêu biên chế được giao:

+ Các bệnh viện Huyện: 13 đơn vị. (Biên chế được giao: 3.532 chỉ tiêu; Hiện có: 3.023 người; Số thiếu: 509 người)

+ Các trung tâm y tế bao gồm cả các trạm y tế thuộc Trung tâm, theo báo quỹ lương quý 3/2024 của 30 Trung tâm y tế: Biên chế được giao: 8.730 chỉ tiêu; Hiện có: 7.912 người; Số thiếu: 818 người.

- Đánh giá:

+ Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc được thực hiện thường xuyên hàng năm. Tuy nhiên, việc tuyển dụng viên chức vào làm tại các đơn vị nêu trên là rất khó khăn, số

lượng tuyển dụng hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu nhân lực của các đơn vị, nhiều đơn vị nhiều năm không tuyển dụng được.

+ Số nhân lực thiếu tại hiện nay chủ yếu là đội ngũ bác sỹ làm việc tại các Trung tâm Y tế, trạm Y tế xã và các bác sỹ chuyên khoa tại các bệnh viện Huyện hoặc các chuyên ngành khó tuyển như Kỹ thuật viên xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, giải phẫu bệnh và công nghệ thông tin...

- Nguyên nhân:

+ Về nguồn lực: Công tác khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở chưa thu hút người bệnh do cơ sở vật chất tuyến y tế cơ sở mặc dù đã được đầu tư nhưng so với bệnh viện tuyến Thành phố, tuyến Trung ương và các đơn vị y tế tư nhân; danh mục trang thiết bị đối với tuyến y tế cũng còn nhiều hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế, nhân lực còn mỏng; nhiều chuyên khoa chỉ có 1-2 bác sỹ; tại các trạm y tế chỉ có 01 bác sỹ; nhiều nơi không có bác sỹ phải tăng cường từ tuyến trên nên không có sức hút đối với nguồn nhân lực chất lượng.

+ Về chế độ, chính sách, tuyển dụng: Chưa có chế độ đặc thù, thỏa đáng cho cán bộ y tế, đặc biệt là tuyến cơ sở (chế độ lương, đãi ngộ, đào tạo, cơ chế thu hút cán bộ về công tác tại tuyến y tế cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn ...) dẫn đến tình trạng nghỉ việc, dịch chuyển của nhân viên y tế từ hệ thống y tế công lập sang y tế ngoài công lập, đặc biệt là những cán bộ y tế có tay nghề cao, có kinh nghiệm. Đây vừa là những điểm tồn tại, vừa là nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong thu hút, tuyển dụng, duy trì được nhân lực tại các bệnh viện huyện và trung tâm Y tế, nhất là bác sỹ.

- Giải pháp:

+ Tiếp tục tuyển dụng nhân lực thay thế nguồn nhân lực có biến động tại các cơ sở y tế công lập (nghỉ hưu, chuyển công tác, thôi việc...)

+ Ưu tiên tuyển dụng, đặc biệt là Bác sỹ cho tuyến y tế cơ sở và thu hút nhân lực các chuyên khoa Lao, Tâm thần, Truyền nhiễm, Giải phẫu bệnh..., để đáp ứng nhiệm vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể phù hợp với kế hoạch phát triển của ngành và nhu cầu khám chữa bệnh theo từng cấp khám chữa bệnh. Ưu tiên xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo liên tục cập nhật kiến thức cho cán bộ y tế tuyến huyện và tuyến xã.

+ Đánh giá hiệu quả của các chính sách, có biện pháp thu hút, duy trì, tăng cường năng lực nguồn nhân lực y tế cho phù hợp. Tăng cường các hình thức đào tạo, cập nhật, chuyển giao kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở. Hoàn thiện chính sách đầu tư để tăng cường nguồn nhân lực cho y tế cơ sở. Trước nhu cầu thực tiễn thiếu nhân lực y tế chất lượng tại tuyến y tế cơ sở, cần ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ y tế cho tuyến này.

+ Xây dựng các chính sách thu hút, trọng dụng và chế độ đãi ngộ tương xứng cho nguồn nhân lực chất lượng (bác sỹ), chuyên ngành kém thu hút (Lao, Tâm thần, Truyền nhiễm, Giải phẫu bệnh, xét nghiệm...), nhân lực y tế làm việc tại cấp ban đầu.

*** Đối với nội dung: Nhiều bệnh viện còn tình trạng quá tải**

- Giải pháp nhằm khắc phục thời gian tới:

+ Thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế phân công, giao nhiệm vụ cho các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa hạng I, hạng II trên địa bàn Thành phố phụ trách công tác chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và giữ vai trò chuyên khoa đầu ngành 30

chuyên khoa. Công tác chỉ đạo tuyến đã tạo mối liên kết giữa các bệnh viện tuyến trên đối với các bệnh viện tuyến huyện, Trung tâm Y tế, các bệnh viện tuyến trên hỗ trợ toàn diện đơn vị tuyến huyện trong việc phát triển, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật, phát triển nguồn lực, hỗ trợ cải tiến quy trình vận hành bệnh viện, quy trình khám chữa bệnh.

+ Thành phố triển khai thí điểm Mô hình "Bệnh viện Chi-Em" giữa Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn và các đơn vị y tế tuyến huyện, xã tại huyện Ba Vì. Với mô hình này, bệnh viện tuyến trên sẽ hỗ trợ y tế cơ sở trong khám, chữa bệnh; chuyển giao kỹ thuật từ đó giảm bớt thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả điều trị cho người bệnh trên địa bàn. Sau một thời gian triển khai, Mô hình "Bệnh viện Chi-Em" đã góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho bệnh viện tuyến dưới. Qua đó, giúp người bệnh được khám chữa bệnh ngay tại địa phương mà không cần phải đi xa, tiết kiệm được thời gian và chi phí khám chữa bệnh. Thành phố sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình trên toàn địa bàn.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, quản lý bệnh viện.

+ Mở rộng triển khai và tăng cường hiệu quả của hoạt động khám chữa bệnh, hội chẩn từ xa theo đề án của Bộ Y tế, phát triển thêm hệ thống khám chữa bệnh từ xa đến các bệnh viện tuyến dưới trên địa bàn.

+ Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm quá tải bệnh viện.

2.6. Mức sinh thay thế mặc dù được duy trì tuy nhiên chưa bền vững. Một số quận nội thành mức sinh có xu hướng giảm. Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đang ở mức cao so với cùng kỳ năm ngoái.

Nội dung giải trình:

*** Mức sinh thay thế mặc dù được duy trì tuy nhiên chưa bền vững. Một số quận nội thành mức sinh có xu hướng giảm**

Hà Nội từ năm 2009 đến nay vẫn đang duy trì mức sinh thay thế. Năm 2023, TFR □ 2,06. Tuy nhiên, mức sinh của Hà Nội đang có xu hướng giảm qua những năm gần đây (thể hiện cụ thể số sinh toàn thành phố trong những năm gần đây giảm: năm 2021, số sinh hơn 115 nghìn trẻ; năm 2022 -2023, số sinh khoảng 105 nghìn trẻ; dự báo năm 2024 số sinh khoảng 104.000 trẻ). Đây là một khó khăn thách thức rất lớn đối với công tác dân số trong thời gian tới. Năm 2024, UBND Thành phố đang khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030,

*** Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đang ở mức cao so với cùng kỳ năm ngoái**

Tỷ số giới tính khi sinh 10 tháng đầu năm 2024 toàn Thành phố là 112,7 trẻ trai/100 trẻ gái (số cùng kỳ năm 2023: 111,2/100). Dự kiến năm 2024, tỷ số giới tính khi sinh toàn thành phố đạt 111/100 (đạt Kế hoạch chỉ tiêu đặt ra). Tuy nhiên, ở mức này vẫn cao so với mức tự nhiên (Tỷ số giới tính khi mức tự nhiên là khoảng 103-107). Hiện nay, Triển khai Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND thành phố về Kế hoạch Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, đã đưa được tỷ số giới tính khi sinh từ 114/100 năm 2016 xuống còn 111/100. Tuy nhiên, để đưa tỷ số này về mức tự nhiên cần tiếp tục tăng cường thực hiện đồng bộ nhiều

giải pháp, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức cộng đồng đối với những hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. UBND Thành phố đang hoàn chỉnh Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026-2030 để triển khai thực hiện.

2.7. Chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của du lịch Thủ đô, đặc biệt là du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ; thiếu sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu phân khúc thị trường khách cao cấp; dịch vụ bổ sung, gia tăng giá trị cho khách du lịch còn chưa đa dạng, hấp dẫn.

Nội dung giải trình:

Thời gian vừa qua, ngành Du lịch Thủ đô đã nỗ lực, chủ động triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch Thủ đô nhanh và bền vững; trong đó tập trung ưu tiên xây dựng và phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch dựa trên việc khai thác các tiềm năng, lợi thế của Thủ đô nhất là các sản phẩm du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ, cụ thể:

- Đẩy mạnh phát triển và hoàn thiện các sản phẩm du lịch đêm hấp dẫn gắn với khai thác các giá trị văn hóa, lịch sử của Thủ đô như: Tour Du lịch Đêm Thăng Long của Khu di tích Nhà tù Hỏa Lò; tour đêm “Giải mã Hoàng thành Thăng Long”, tour đêm Văn Miếu - Quốc Tử Giám “Tinh hoa đạo học”, chương trình biểu diễn thực cảnh “Chuyện phố Hàng”, “Đêm Trúc Bạch”...

- Tổ chức khai trương, công bố tuyến du lịch Trung tâm Hà Nội - Thanh Oai - Ứng Hòa - Mỹ Đức với chủ đề “Con đường di sản Nam Thăng Long - Hà Nội - Điểm về nguồn cội” gắn với hành trình tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm các hoạt động của đình Nội Bình Đà (xã Bình Minh) - làng nghề nón Chuông (xã Phương Trung, huyện Thanh Oai), làng nghề tăm hương (xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa), làng nghề dệt (xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức).

- Công bố Điểm đến du lịch cộng đồng bản Miên, xã Ba Vì, huyện Ba Vì với chủ đề “Chữa lành - Tịnh tâm - Dưỡng tuệ” gắn với tìm hiểu văn hóa bản địa và nghề làm thuốc Nam của người Dao Quần Chẹt Ba Vì; ra mắt tour nghệ thuật làng nghề thủ công Duyên Thái, huyện Thường Tín...

- Nâng cấp khai thác tuyến du lịch văn hóa đường sông kết nối các điểm đến du lịch dọc khu vực sông Hồng từ bến Chương Dương Độ - Bát Tràng - Đền thờ Chủ Động Tử. Phát triển thêm các tuyến xe bus kết nối các điểm đến du lịch nội đô với các làng nghề, điểm di tích-di sản hấp dẫn khu vực ngoại thành.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các sự kiện, lễ hội du lịch khai thác các giá trị văn hóa, làng nghề hấp dẫn, đặc sắc của Thủ đô tại các không gian phố đi bộ như: Lễ hội Quà tặng Du lịch Hà Nội 2024, Lễ hội Áo dài Du lịch Hà Nội 2024, Festival Thu Hà Nội 2024...

Để tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của du lịch Thủ đô, đặc biệt là du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ, trong thời gian tới, ngành Du lịch Thủ đô tập trung hoàn thiện và sớm ra mắt: Tuyến du lịch trải nghiệm đặc thù gắn với giá trị của di sản - di tích và làng nghề theo tuyến du lịch “Con đường di sản Nam Thăng Long - Hà Nội” tại các huyện: Thanh Trì, Thường Tín, Phú Xuyên; sản phẩm du lịch trải nghiệm gắn với các giá trị di sản - di tích tại điểm du lịch Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng; mô hình du lịch cộng

đồng gắn với trải nghiệm thực tế các giá trị văn hoá truyền thống của đồng bào dân tộc Mường tại xã An Phú, huyện Mỹ Đức; mô hình du lịch nông thôn tại xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ. Thành phố sẽ tiếp tục lựa chọn, xây dựng sản phẩm du lịch đêm phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn tại từng địa bàn cụ thể, từng bước xây dựng, khai thác và phát huy lợi thế dịch vụ ban đêm để phát triển du lịch đêm tại các khu di tích, bảo tàng, các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch đêm trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh đó, đẩy tiến độ các dự án du lịch, dịch vụ trọng điểm của Thành phố để hình thành các khu du lịch tầm cỡ, thương hiệu, thu hút du khách có chi tiêu cao, nhu cầu lưu trú dài ngày.

2.8. Kiểm soát thông tin giả mạo, xấu, độc, ngăn chặn, xử lý tội phạm mạng, đảm bảo an ninh mạng còn nhiều khó khăn, thách thức; công tác đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới gặp khó khăn do hành lang pháp lý chưa đủ mạnh. Việc số hóa dữ liệu, xây dựng một số định mức kinh tế kỹ thuật- đơn giá trong lĩnh vực văn hóa - xã hội còn chậm; nhân lực trong lĩnh vực CNTT, phục vụ chuyển đổi số tại các đơn vị còn thiếu.

Nội dung giải trình:

*** Kiểm soát thông tin giả mạo, xấu, độc, ngăn chặn, xử lý tội phạm mạng, đảm bảo an ninh mạng còn nhiều khó khăn, thách thức**

Hiện nay, ngoại trừ mạng xã hội Tiktok, các mạng xã hội khác như Facebook, Youtube, Twitter... không có đại diện pháp lý tại Việt Nam, chỉ hoạt động cung cấp thông tin công cộng xuyên biên giới vào Việt Nam. Do không có văn phòng đại diện tại Việt Nam và những bất cập giữa quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của các đơn vị cung cấp dịch vụ quốc tế dẫn đến một số khó khăn trong quản lý hoạt động này. Tuy nhiên, UBND Thành phố đã triển khai giải pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về bảo đảm thông tin trên mạng xã hội; đấu tranh ngăn chặn thông tin xấu, độc trên mạng xã hội và đạt được một số kết quả, cụ thể:

- Phối hợp góp ý, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Quốc hội, Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật tạo hành lang pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động trên mạng xã hội, cụ thể: Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử, Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật An toàn thông tin mạng; Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản...

Ngày 25/12/2024, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng thay thế cho Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định 27/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP sẽ chính thức có hiệu lực. Nghị định mới này bổ sung thêm nhiều quy định đối với dịch vụ cung cấp nội dung thông tin xuyên biên giới vào Việt Nam (Youtube, Facebook...) và đặc biệt là quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

- Tăng cường rà soát, phối hợp các lực lượng chức năng xử lý những tổ chức, cá nhân có hành vi sai trái, phát tán thông tin giả, nội dung xấu, độc. Đã xử lý, gỡ bỏ 3.132 video clip trên Youtube, bài viết trên mạng xã hội Facebook chứa thông tin xấu độc, có dấu hiệu vi phạm pháp luật Việt Nam, tập trung vào các clip có nội dung chống phá đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Thành phố Hà Nội; các clip có nội dung xuyên tạc, nói xấu Lãnh đạo Đảng, nhà nước và thành phố Hà

Nội, các trò chơi “casino trực tuyến” như xóc đĩa, bầu cua, tài xỉu và các game bài có dấu hiệu quảng cáo dịch vụ vi phạm Luật Quảng cáo và Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; phối hợp xử lý 01 trường hợp quảng cáo cá độ bóng đá bằng cách gắn đường dẫn xấu độc vào cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan trực thuộc Thành phố.

- UBND Thành phố ban hành các Kế hoạch và Đề án về đưa thông tin về các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của thành phố Hà Nội lên hệ thống trang thông tin điện tử, mạng xã hội. Trên cơ sở đó, tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp hoạt động trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, hoạt động trong lĩnh vực truyền thông trong nước phối hợp, quản lý thông tin trên mạng theo hướng lan tỏa thông tin tích cực trên các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, trang Fanpage góp phần đảm bảo an ninh thông tin và tạo sự đồng thuận của nhân dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh của Thủ đô.

*** Việc xây dựng một số định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực thông tin và truyền thông còn chậm**

Trong năm 2024, UBND Thành phố ban hành 18 định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông. Tuy nhiên, đối với việc xây dựng 18 đơn giá chậm hoàn thành theo tiến độ nguyên nhân: Theo các quy định mới về giá (Luật Giá ngày 19/6/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024; Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá có hiệu lực thi hành từ ngày ký và các văn bản hướng dẫn liên quan), công tác xây dựng và thẩm định giá có nhiều thay đổi làm ảnh hưởng đến tiến độ ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, cụ thể như việc xây dựng phương án giá thuộc trách nhiệm của đơn vị cung ứng hàng hóa, dịch vụ; có sự điều chỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định phương án giá.

*** Việc số hóa dữ liệu còn chậm**

- Số hóa dữ liệu hộ tịch: Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 26/02/2021 để triển khai số hóa sổ hộ tịch theo Nghị định số 87/2020/NĐ-CP. Toàn thành phố có hơn 8.571.300 việc hộ tịch cần số hóa. Kết quả tính đến nay: 19/30 quận, huyện đã số hóa với tổng số: 5.212.287 việc hộ tịch (đạt tỷ lệ 60,81%).

- Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC): Thành phố tiếp tục đẩy mạnh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP. Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành tham mưu UBND Thành phố ban hành danh mục các thành phần hồ sơ, thông tin cần số hóa bảo đảm đồng bộ, thống nhất. Hiện tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của Thành phố đạt 11,7%.

- Việc tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đang được đẩy mạnh triển khai. UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở của thành phố Hà Nội, đến nay Thành phố đã có 18/23 Sở, ban, ngành đăng ký mở dữ liệu, đạt tỷ lệ 78%. Năm 2024, UBND Thành phố ban hành Quyết định bổ sung danh mục dữ liệu mở thành phố Hà Nội theo Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND Thành phố. Phấn đấu đến cuối năm 2024 đạt 100% cơ quan nhà nước của

Thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Nguyên nhân của việc số hóa dữ liệu còn chưa đảm bảo tiến độ là do công tác chuyển đổi số vẫn chưa được quan tâm đúng mức; chưa thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận, cách tiếp cận và tổ chức thực hiện; sự lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện ở một số ngành, địa phương còn thiếu quyết liệt, sâu sát, cụ thể, thiếu quyết tâm chính trị, vai trò người đứng đầu chưa được phát huy; chưa có sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong xử lý vướng mắc, bất cập có tính chất liên ngành.

*** Nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT), phục vụ chuyển đổi số tại các đơn vị còn thiếu**

- Hiện nay, Thành phố có 222 cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ được giao nhiệm vụ về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phục vụ Chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, nguồn nhân lực CNTT của đơn vị chuyên trách về CNTT tại các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã còn thiếu, đặc biệt tại khối xã chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT do có hiện tượng cán bộ CNTT xin nghỉ việc hoặc chuyển công tác dẫn đến thiếu hụt lực lượng công chức làm CNTT tại các cơ quan nhà nước Thành phố. Hiện tại, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố tiếp tục thực hiện hỗ trợ hàng tháng đối với công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin theo quy định tại Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

- Để kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 15/8/2024 triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội”

Trên đây là báo cáo bổ sung, giải trình ý kiến thẩm tra của HĐND Thành phố. UBND Thành phố kính gửi Hội đồng nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, Thị xã;
- Văn phòng Thành ủy;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Minh Hải